

Số: 04 /NQ-ĐHCD

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc số 01/BB-ĐHCD ngày 22/04/2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc đã thảo luận và nhất trí:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.

(Chi tiết theo Báo cáo số 04/BC-ĐHCD ngày 22/04/2025 của HĐQT).

Điều 2: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Ban điều hành.

(Chi tiết theo Báo cáo số 120/BC-ĐHCD ngày 22/04/2025 của Ban điều hành).

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả giám sát Công ty năm 2024 của Ban kiểm soát.

(Chi tiết theo Báo cáo tại ĐHCD ngày 22/04/2025 của Ban kiểm soát)

Điều 4: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| - Tổng doanh thu: | 779.923.839.361 đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 18.421.557.984 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 14.427.468.829 đồng |

4.2. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

Chỉ tiêu	Mức trích	Số tiền (đồng)
- Phân phối lợi nhuận năm 2024:		14.156.481.297
+ Cổ tức	11%/Vốn điều lệ	5.500.000.000

Chỉ tiêu	Mức trích	Số tiền (đồng)
+ Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% LNST	721.373.441
+ Trích Quỹ khen thưởng	10% LNST	1.442.746.883
+ Trích Quỹ phúc lợi	10% LNST	1.442.746.883
+ Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% LNST	721.373.441
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển	30% LNST	4.328.240.649
- Lợi nhuận còn lại		270.987.532

4.3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu: 650.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 11.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ Cổ tức: 11%

(Chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025).

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

(Chi tiết theo Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025).

Điều 6. Thông qua mức chi thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Phương án chi thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025.

(Chi tiết theo Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025)

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

(Chi tiết theo Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025).

Điều 8. Thông qua Tờ trình về Phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

(Chi tiết theo Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025)

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc thương thảo và ký kết các hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể như sau:

9.1. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo và Ký kết các Hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ với Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (cổ đông sở hữu 46% số cổ phần có quyền biểu quyết) hoặc đơn vị hạch toán phụ thuộc được NXBGDVN ủy quyền (nếu có) liên quan đến việc mua bán SGK, SGV, SBT theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 hoặc với các đối tượng liên quan mà NXBGDVN nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần của đơn vị đó.

9.2. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo, ký kết các hợp đồng, giao dịch mua bán hàng hóa có giá trị từ 35% trở lên hoặc các hợp đồng, giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản với các đối tác, khách hàng khác.

(Chi tiết theo Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025)

Điều 10. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030) của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc, cụ thể:

- Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2025-2030) gồm:

1. Bà Ngô Phương Anh
2. Ông Dương Đình Thọ
3. Ông Dương Xuân Mộc
4. Ông Hà Sỹ Chuẩn
5. Ông Phạm Xuân Thương

- Thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2025-2030) gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Loan
2. Ông Nguyễn Huy Hoàng
3. Bà Trần Phương Thanh

Điều 11. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Điều 12. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- UBCKNN, Sở GDCKHN (đề b/c);
- HĐQT, BKS;
- CBTT;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hà Sỹ Chuẩn



Số: 01/BB-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC**

A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

I. Thời gian và địa điểm

Thời gian: Đại hội bắt đầu từ 8h30 ngày 22 tháng 04 năm 2025.

Địa điểm: Số nhà 24+25, liền kề 11, Khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

I. Ban Chủ tọa Đại hội

- | | |
|--|---------------|
| - Ông Hà Sỹ Chuẩn, Chủ tịch HĐQT: | - Chủ tọa. |
| - Ông Dương Đình Thọ, TV HĐQT - Tổng Giám đốc: | - Thành viên. |
| - Ông Dương Xuân Mộc, TV HĐQT - Phó TGD: | - Thành viên. |

II. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | |
|---|---------------|
| - Bà Lê Thu Hương, UV BKS - TP. TC - HC: | - Trưởng ban. |
| - Bà Lê Hồng Phương, TV BKS - PP. Kho vận: | - Thành viên. |
| - Ông Vũ Đức Thịnh, PP. Kinh doanh: | - Thành viên. |
| - Bà Nguyễn Thị Loan, PP. TCHC | - Thành viên. |
| - Bà Trần Phương Thanh, CB phòng Kinh doanh | - Thành viên. |

III. Tổ Thư ký

- | | |
|---|---------------|
| - Bà Hồ Thị Thanh Trúc, PP. TC - HC: | - Tổ trưởng. |
| - Bà Vũ Thị Huệ, PP. Kinh doanh: | - Thành viên |
| - Bà Phạm Thị Chung, CB Phòng Kế toán - Tài vụ: | - Thành viên. |
| - Ông Nguyễn Trần Hiếu, CB Phòng Kinh doanh: | - Thành viên |

IV. Ban Kiểm phiếu

- | | |
|--------------------------------------|---------------|
| - Ông Nguyễn Hồng Minh, TP Kho vận: | - Trưởng ban. |
| - Bà Bùi Thị Thu, TP Kế toán Tài vụ: | - Thành viên. |
| - Ông Đinh Trọng Tâm, TP Kinh doanh: | - Thành viên. |
| - Bà Nguyễn Thị Gấm, PP Kinh doanh: | - Thành viên. |
| - Ông Vũ Đức Thịnh, PP Kinh doanh: | - Thành viên. |

V. Ban Kiểm soát

- | | |
|------------------------------------|---------------|
| - Bà: Nguyễn Thị Thu Huyền: | - Trưởng ban. |
| - Bà: Lê Thu Hương, TP. TC - HC: | - Thành viên. |
| - Bà: Lê Hồng Phương, PP. Kho Vận: | - Thành viên. |

VI. Hội đồng quản trị

- | | |
|--------------------------|------------------|
| - Ông: Hà Sỹ Chuẩn: | - Chủ tịch HĐQT. |
| - Ông: Dương Đình Thọ: | - Ủy viên. |
| - Ông: Phạm Xuân Thương: | - Ủy viên. |
| - Ông: Dương Xuân Mộc: | - Ủy viên. |
| - Bà: Ngô Phương Anh: | - Ủy viên. |

VII. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

- | | |
|------------------------|----------------------|
| - Ông: Dương Đình Thọ: | - Tổng Giám đốc. |
| - Ông: Dương Xuân Mộc: | - Phó Tổng Giám đốc. |
| - Bà: Ngô Phương Anh: | - Phó Tổng Giám đốc. |
| - Bà: Đoàn Thị Phượng: | - Kế toán trưởng. |

VIII. Khách mời:

1. Ông: Phạm Vĩnh Thái, TV HĐQT, Tổng Biên tập NXBGDVN
2. Ông: Phạm Văn Thắng, TV HĐQT NXBGDVN
3. Ông: Nguyễn Chí Bính, Phó Tổng Giám đốc NXBGDVN
4. Ông: Dàn Hoàng Tuấn, Giám đốc Kinh doanh Công ty CP Chứng khoán Euro Capital

IX. Các cổ đông của Công ty.

C. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Thủ tục khai mạc Đại hội

1. Ban Tổ chức tổ chức đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
2. Ban Tổ chức mời bà Lê Thu Hương, Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông lên đọc Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp. Tại thời điểm 8h30 phút ngày 22 tháng 04 năm 2025:

- ✓ Tổng số cổ đông có mặt tham dự trực tiếp Đại hội: 07 cổ đông, nắm giữ 2.426.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 48,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- ✓ Tổng số cổ đông ủy quyền hợp lệ: 47 cổ đông, nắm giữ 1.037.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
- ✓ Tổng số cổ đông và người ủy quyền tham dự Đại hội: 12 cổ đông, nắm giữ 3.464.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 69,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

Đối chiếu với Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc đủ điều kiện tiến hành.

+ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

(có Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

3. Ban Tổ chức tiến hành các thủ tục: Chào cờ khai mạc, giới thiệu đại biểu, khách mời.

4. Đại hội tiến hành thông qua danh sách Ban Chủ tọa Đại hội.

+ Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết thông qua danh sách Ban Chủ tọa Đại hội với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Ban Chủ tọa Đại hội giới thiệu danh sách Tổ thư ký.

+ Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết thông qua danh sách Tổ thư ký với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

6. Ban Chủ tọa Đại hội giới thiệu danh sách Ban Kiểm phiếu.

+ Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

7. Thông qua Chương trình Đại hội

- Đại diện Ban Chủ tọa trình bày Dự kiến Chương trình Đại hội.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

(có Chương trình Đại hội kèm theo).

8. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội.

- Đại diện Ban Chủ tọa trình bày Dự thảo Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

(có Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội kèm theo).

II. Nội dung Đại hội

1. Đại hội đã nghe đại diện Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trình bày các Báo cáo, tờ trình, cụ thể như sau:

- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Ban điều hành.

- Báo cáo kết quả giám sát Công ty năm 2024 của Ban kiểm soát.

- Tờ trình về việc thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

- Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Phương án chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2025.

- Tờ trình về việc thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- Tờ trình về việc thông qua Phương án vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

0454
CÔNG
CỔ PH
H VÀ
ĐIỀU
KIẾN
ÔNG-

- Tờ trình về việc Thương thảo và ký kết các Hợp đồng kinh tế, giao dịch mua bán hàng hóa dịch vụ có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản giữa Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc với các đối tác, khách hàng.

- Tờ trình về việc Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS (nhiệm kỳ 2025 - 2030) và danh sách ứng viên để bầu Hội đồng quản trị, ứng viên bầu Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030).

(có các Báo cáo, Tờ trình kèm theo)

2. Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình về việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS (nhiệm kỳ 2025 - 2030) và danh sách ứng viên để bầu Hội đồng quản trị, danh sách ứng viên để bầu Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030) với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn việc bỏ phiếu biểu quyết các nội dung và bỏ phiếu bầu HĐQT, BKS (nhiệm kỳ 2025 - 2030).

4. Đại hội tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội và bỏ phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030).

5. Ý kiến phát biểu, thảo luận và giải đáp tại Đại hội.

Tất cả các ý kiến của các cổ đông đã được Ban chủ tọa Công ty giải đáp đầy đủ.

6. Đại diện Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các nội dung và kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030) cụ thể:

6.1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.464.200 cổ phần, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: 3.464.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.2. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban điều hành.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.464.200 cổ phần, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: 3.464.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.3. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát Công ty năm 2024 của Ban kiểm soát.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.464.200 cổ phần, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **3.464.200** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

a. Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận 2024.

Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
I. Kết quả SXKD năm 2024		
- Tổng doanh thu		779.923.839.361
- Lợi nhuận trước thuế		18.421.557.984
- Lợi nhuận sau thuế		14.427.468.829
II. Phân phối lợi nhuận năm 2024:		14.156.481.297
- Cổ tức	11%/Vốn điều lệ	5.500.000.000
- Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% LNST	721.373.441
- Trích Quỹ khen thưởng	10% LNST	1.442.746.883
- Trích Quỹ phúc lợi	10% LNST	1.442.746.883
- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% LNST	721.373.441
- Trích Quỹ đầu tư phát triển	30% LNST	4.328.240.649
III. Lợi nhuận còn lại		270.987.532

b. Kế hoạch SXKD năm 2025:

+ Tổng doanh thu:	650.000.000.000 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	11.000.000.000 đồng
+ Tỷ lệ cổ tức:	11%

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **3.464.200** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

630
TY
AN
HIET
UC
BAC
F.P.W

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **3.397.300** cổ phần, chiếm tỷ lệ **98,07%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **66.900** cổ phần, chiếm tỷ lệ **1,93%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

- Nội dung báo cáo: *theo tài liệu đính kèm*

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **3.464.200** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **3.464.200** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.6. Thông qua mức chi thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Phương án chi thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **3.464.200** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **3.464.200** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **3.464.200** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **3.464.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.8. Thông qua Tờ trình về phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **3.464.200** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **3.464.200** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.9. Thông qua Tờ trình về việc thương thảo và ký kết các hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể như sau:

a. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo và Ký kết các Hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ với Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (cổ đông sở hữu 46% số cổ phần có quyền biểu quyết) hoặc đơn vị hạch toán phụ thuộc được NXBGDVN ủy quyền (nếu có) liên quan đến việc mua bán SGK, SGV, SBT theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 hoặc với các đối tượng liên quan mà NXBGDVN nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần của đơn vị đó.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **1.164.200** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp (không tính số cổ phần biểu quyết của NXBGDVN: 2.300.000 cổ phần do NXBGDVN là bên liên quan).

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.164.200** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

b. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo, ký kết các hợp đồng, giao dịch mua bán hàng hóa có giá trị từ 35% trở lên hoặc các hợp đồng, giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản với các đối tác, khách hàng khác.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **3.464.200** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **3.464.200** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

6.10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030).

a. Danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2025 - 2030):

STT	HỌ VÀ TÊN	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ
1	Bà Ngô Phương Anh	4.946.700	142,79%
2	Ông Dương Đình Thọ	3.298.400	95,21%
3	Ông Dương Xuân Mộc	3.058.700	88,29%
4	Ông Hà Sỹ Chuẩn	2.962.100	85,51%
5	Ông Phạm Xuân Thương	2.962.100	85,51%

b. Danh sách trúng cử Thành viên Ban kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ
1	Bà Nguyễn Thị Loan	3.598.000	103,86%
2	Ông Nguyễn Huy Hoàng	3.397.300	98,07%
3	Bà Trần Phương Thanh	3.397.300	98,07%

Đại hội tiến hành biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các nội dung và Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 – 2030) do Ban kiểm phiếu trình bày.

(có Biên bản kiểm phiếu đính kèm)

7. Bế mạc Đại hội

- Đại diện Tổ thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 và dự thảo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.


Ban Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội

Đại hội kết thúc vào 11h55 phút cùng ngày ./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Hồ Thị Thanh Trúc



Nguyễn Trần Hiếu



Phạm Thị Chung



Vũ Thị Huệ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hà Sỹ Chuẩn

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025



**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC**

Thành phần Ban kiểm tra gồm:

- | | |
|---|------------|
| - Bà: Lê Thu Hương, TP TCHC, UV BKS | Trưởng ban |
| - Bà: Lê Hồng Phương, PP Kho Vận, UV BKS | Thành viên |
| - Ông: Vũ Đức Thịnh, PP Kinh doanh: | Thành viên |
| - Bà: Nguyễn Thị Loan, PP TCHC: | Thành viên |
| - Bà: Trần Phương Thanh, CB P. Kinh doanh | Thành viên |

Hôm nay, ngày 22 tháng 04 năm 2025 vào lúc 08 giờ 30 phút tại Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (Địa chỉ: số 24, 25, liền kề 11, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội), Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 05 (năm) người có tên trên đây đã tiến hành kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc, kết quả như sau:

1. Tổng số cổ đông trong danh sách chốt ngày 14/3/2025: 456 cổ đông, nắm giữ 5.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Số cổ đông có mặt: 07 cổ đông, nắm giữ 2.426.300 cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Số cổ đông ủy quyền tham dự: 47 cổ đông, nắm giữ 1.037.900 cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp tham dự và cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội là 3.464.200 cổ phần, chiếm 69,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định tại Điều 145 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc đã có đủ điều kiện để tiến hành.

Biên bản này gồm 02 (hai) trang, đã được tất cả thành viên Ban kiểm tra đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Trưởng Ban kiểm tra đại diện công bố kết quả kiểm tra ra trước Đại hội. Ban kiểm tra bàn giao lại toàn bộ danh sách cổ đông đủ điều kiện tham dự đại hội và biên bản cho Chủ tọa Đại hội.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Lê Thu Hương Lê Hồng Phương Vũ Đức Thịnh Nguyễn Thị Loan Trần Phương Thanh



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

Địa chỉ: Số 24, 25 liên kề 11, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (024) 3512.1933

Fax: (024) 3512.3581

Website: www.stbmienbac.vn



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

- Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 22 tháng 04 năm 2025

- Địa điểm: Số 24, 25 liên kề 11, KĐT Văn Khê, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội.

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
I. THỦ TỤC KHAI MẠC			
1	8h00-8h30	- Đăng ký tham dự Đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông - Phát tài liệu và Phiếu biểu quyết.	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
2	8h30 - 8h35	- Thông qua tính hợp lệ của Đại hội, báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Bà Lê Thu Hương TP. TCHC - UV BKS
3	8h35 - 8h40	- Chào cờ khai mạc Đại hội, giới thiệu Đại biểu. - Giới thiệu và thông qua Ban chủ tọa Đại hội	Bà Bùi Thị Hà Ly
4	8h40 - 8h50	- Ban chủ tọa Đại hội giới thiệu Thư ký Đại hội. - Ban chủ tọa giới thiệu và Đại hội bầu Ban kiểm phiếu.	Ban chủ tọa
5	8h50 - 9h00	- Thông qua nội dung Chương trình Đại hội. - Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội.	Ông Dương Xuân Mộc - UV HĐQT, Phó TGD
II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI			
1	9h00 - 10h10	- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT.	Ông Hà Sỹ Chuẩn - Chủ tịch HĐQT
		- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 của Ban điều hành.	Ông Dương Đình Thọ - UV HĐQT, TGD
		- Báo cáo kết quả giám sát Công ty năm 2024 của Ban kiểm soát.	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền TB Kiểm soát
		- Tờ trình về việc thông qua Kết quả SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2024, Kế hoạch SXKD năm 2025.	Ông Dương Xuân Mộc - UV HĐQT, Phó TGD

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024.	Ông Dương Xuân Mộc - UV HĐQT, Phó TGD
		- Tờ trình về việc thông qua Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và Phương án chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2025.	Bà Ngô Phương Anh - UV HĐQT, Phó TGD
		- Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền TB Kiểm soát
		- Tờ trình về việc thông qua Phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ nhu cầu SXKD của Công ty.	Bà Đoàn Thị Phượng Kế toán trưởng
		- Tờ trình về việc thương thảo và ký kết các hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất: với cổ đông lớn (NXBGDVN), và với các đối tác, khách hàng khác.	Bà Đoàn Thị Phượng Kế toán trưởng
		- Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS (nhiệm kỳ 2025 -2030).	Ông Hà Sỹ Chuẩn - Chủ tịch HĐQT
2	10h10-10h30	- Hướng dẫn biểu quyết các nội dung và bầu cử HĐQT, BKS. - Bỏ phiếu biểu quyết các nội dung xin ý kiến của Đại hội. - Bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS (nhiệm kỳ 2025-2030)	Ban kiểm phiếu và các Cổ đông
4	10h30-10h45	- Nghỉ giải lao	
5	10h45-11h15	- Thảo luận tại đại hội	Ban Chủ tọa, các cổ đông và đại biểu
6	11h15-11h30	- Công bố Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội và Kết quả bầu cử HĐQT, BKS (nhiệm kỳ 2025-2030)	Ban kiểm phiếu, HĐQT
III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI			
1	11h30- 11h45	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký và Ban Chủ tọa
2	11h45	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi tắt là “Công ty”);
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 14/03/2025;
- Khách mời, đại diện tổ chức tư vấn (nếu có).

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- 4.1.1.** Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- 4.1.2.** Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc uỷ quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Người nhận uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.
- 4.1.3.** Ngoài phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông 2025 sẽ được phát 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã số cổ đông cùng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ.

- Thẻ biểu quyết được sử dụng khi cổ đông muốn phát biểu ý kiến và khi biểu quyết thông qua các vấn đề: đề cử Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông; thông qua Chương trình của Đại hội; thông qua Quy chế tổ chức Đại hội; thông qua nội dung Biên bản; Nghị quyết đại hội đồng cổ đông; các vấn đề khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

- Phiếu biểu quyết được sử dụng để thông qua các vấn đề còn lại đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến tại Đại hội;

4.1.5. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muốn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. *Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:*

4.2. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

4.2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

4.2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

4.2.3 Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ gìn trật tự

4.2.4 Nghiêm túc chấp hành nội quy, quy chế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

4.2.5 Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

5.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm Chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;

5.2 Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông;

5.3. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

- 5.4. Chủ tọa của đại hội có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

- 6.1 Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ hỗ trợ Ban Chủ tọa điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;
- 6.2 Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- 6.3 Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 7.1 Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu có thể là các cổ đông của Công ty;
- 7.2 Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
 - Nhanh chóng thông báo Kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc các khiếm nại về kết quả biểu quyết.
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- 7.3 Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước Ban Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác của trong quá trình thực hiện công việc.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

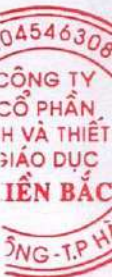
Điều 9. Nội dung Đại hội

Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thông qua tại Đại hội.

Điều 10: Thảo luận tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận tại Đại hội chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội.
- Cổ đông có ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội.



- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Ban Chủ tọa.

- Cổ đông khi phát biểu hoặc tranh luận theo sự điều hành của Ban Chủ tọa. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp với các ý kiến phát biểu trước đó.

2. Giải đáp ý kiến của các Cổ đông

- Trên cơ sở phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông, Chủ tọa hoặc người được Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông.

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi của Cổ đông chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết tại Đại hội

11.1 Các quyết định tại Đại hội đều được thông qua trực tiếp tại Đại hội theo thể thức biểu quyết chấp thuận theo tỷ lệ cổ phần của cổ đông tham dự hoặc đại diện ủy quyền;

11.2 Cổ đông chỉ được sử dụng Thẻ biểu quyết để thông qua một lần cho một nội dung cụ thể. Cổ đông biểu quyết **Tán thành**, **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến** cho mỗi vấn đề cần xin ý kiến. Đối với Phiếu biểu quyết, mỗi vấn đề trên Phiếu biểu quyết có 3 ô trống thể hiện nội dung **Tán thành**, **Không tán thành** và **Không có ý kiến**. Cổ đông chỉ được lựa chọn 01 trong 03 ô trên để thể hiện ý kiến. Những trường hợp không lựa chọn ý kiến nào hoặc lựa chọn từ 02 ý kiến trở lên trong cùng một vấn đề lấy ý kiến là không hợp lệ.

11.3 Các cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông cho đến khi Chủ tọa tuyên bố kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông rời cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi kết thúc vì bất cứ lý do gì thì cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để nộp lại Phiếu biểu quyết về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc mà không nộp lại Phiếu biểu quyết thì cổ đông đó coi như "**Không có ý kiến**" với tất cả các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

12.1 Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

12.2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

- 12.3 Quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản.
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG V: CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 14. Một số quy định khác

- 14.1 Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;
- 14.2 Cổ đông tham dự Đại hội đồng phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ Ban chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý phù hợp theo Điều lệ và Luật doanh nghiệp.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này bao gồm 6 chương, 15 Điều, chỉ áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. / AA

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

Địa chỉ: Số 24, 25 liền kề 11, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (024) 3512.1933

Fax: (024) 3512.3581

Website: www.stbmienbac.vn

Số: 04/BC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông.

Hội đồng quản trị xin báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024, và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 như sau:

I. THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đến ngày 31/12/2024, HĐQT gồm 5 thành viên, gồm các ông (bà):

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông Hà Sỹ Chuẩn | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Dương Đình Thọ | Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc |
| 3. Ông Phạm Xuân Thương | Ủy viên HĐQT |
| 4. Ông Dương Xuân Mộc | Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc |
| 5. Bà Ngô Phương Anh | Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc |

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2024

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 cuộc họp, ban hành 17 nghị quyết triển khai thực hiện các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh và quyết định các phương án kinh doanh của đơn vị. HĐQT đã bàn bạc và quyết định những công việc trọng tâm của năm gồm:

- Thông qua, chỉ đạo tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024, ĐHCĐ bất thường 2024, chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội, tạm ứng cổ tức năm 2024, thông qua chương trình, nội dung tài liệu, báo cáo, tờ trình đề Đại hội xem xét quyết định

- Xây dựng định hướng, chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đúng với Nghị quyết của HĐQT đề ra và đảm bảo quy định của Nhà nước.

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm do Ban điều hành trình.

- Thông qua Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm.

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận trình ĐHCĐ.

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính



- Quyết định về nhân sự quản lý, tổ chức bộ máy của Công ty.
- Thường xuyên nắm bắt tình hình, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, đúng quy định.

2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

2.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị.
- Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường năm 2024.

2.2. Thành viên Hội đồng quản trị

- Mỗi thành viên HĐQT đều tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Từng thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia, phát biểu ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận tại cuộc họp, đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đưa ra định hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.
- Từng thành viên thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty.
- Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị

3.1. Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, sự cạnh tranh về thị trường SGK, các tài liệu hỗ trợ giảng dạy, học tập (theo Chương trình GDPT 2018) từ 1 đến lớp 12 của các Nhà xuất bản khác, các Công ty trong và ngoài hệ thống NXBGDVN... đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD. Kết quả cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt gần 779 tỷ đồng, đạt 105,2% so với năm 2023, đạt 111,2 % so với kế hoạch năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế: 18,4 tỷ đồng, đạt 95,8% so với năm 2023, đạt 167,3% so với kế hoạch năm 2024.
- Cổ tức: 11% đạt 100% kế hoạch.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.164 đồng.

Mặc dù trong điều kiện nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và đồng hành với Ban điều hành để cố gắng nỗ lực hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng phát hành, lợi nhuận trước thuế... mà Đại hội cổ đông thường niên 2024 đã thông qua. Nguồn vốn được sử dụng hiệu quả, đảm bảo phục vụ kịp thời yêu cầu của sản xuất kinh doanh.

3.2. Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành

Hội đồng quản trị ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành Công ty, mà cụ thể là các chỉ tiêu kế hoạch của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Hội đồng quản trị đã giao.

Ban điều hành đã thực hiện việc sắp xếp, điều chỉnh trong công tác quản trị trong Công ty, đã có những biện pháp tích cực trong việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức, cụ thể:

+ Tiếp tục sắp xếp và ổn định cơ cấu tổ chức các phòng ban. Điều chỉnh, bổ sung chức năng nhiệm vụ cho từng phòng ban kịp thời; bổ sung các quy định phù hợp với phương thức quản lý mới, nhằm quản lý tốt nguồn vốn đầu tư và các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tiết giảm chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ và quản trị Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT.

+ Duy trì hệ thống quản lý chất lượng để kiện toàn bộ máy hoạt động, nâng cao thương hiệu, uy tín của Công ty.

+ Thu nhập bình quân người lao động được đảm bảo, phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác.

3.3. Đánh giá về hoạt động của HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT luôn tuân thủ thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ của Công ty và Quy chế nội bộ và quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, duy trì việc giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành, nhằm đảm bảo thực hiện đúng nội dung nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 cùng các mục tiêu chiến lược và kế hoạch đã đặt ra. HĐQT kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Tổng giám đốc, Ban điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh của Công ty: HĐQT của Công ty đã tổ chức 08 cuộc họp để thông qua các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, giải quyết, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

4. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2024

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2024, thù lao HĐQT, BKS không quá 5% lợi nhuận sau thuế và được tính vào khoản chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định.



I. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Nhận định tình hình

- Năm 2025, là một năm đầy khó khăn, thử thách, sự cạnh tranh về thị trường ngày càng khốc liệt của mảng SGK, tài liệu hỗ trợ giảng dạy và học tập, và các sản phẩm giáo dục từ nhiều đơn vị trong và ngoài hệ thống NXBGDVN. Bên cạnh đó, nhu cầu thị trường về SGK và các tài liệu khác có xu hướng giảm sút do năm 2025 chỉ còn sách tái bản.

- Tiến độ in - nhập kho SGK, SBT trong năm 2025 của NXBGDVN dự kiến sẽ bị chậm, chưa đáp ứng được theo nhu cầu của Công ty, ảnh hưởng đến công tác, kết quả phát hành.

Do đó, Ban điều hành cần tiếp tục nỗ lực hơn nữa, phát huy những ưu điểm, nghiên cứu, đổi mới về định hướng quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh, củng cố, mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng kế hoạch và đầu tư hiệu quả để đạt hiệu quả sản xuất - kinh doanh tối ưu.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

- Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 sẽ bầu các thành viên HĐQT khóa mới (2025-2030). Ngay sau Đại hội, Hội đồng quản trị khóa mới sẽ bầu kiện toàn các chức danh HĐQT, phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT.

- Hội đồng quản trị sẽ tiến hành bầu một số chức danh trong Ban điều hành Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT và giao nhiệm vụ cho các chức danh được bầu.

- HĐQT sẽ tổ chức họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần. Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị gắn liền với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, để thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đã thông qua.

- Tổ chức các phiên họp bất thường để xem xét, giải quyết, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền (nếu có) cần phải xem xét, xử lý, giải quyết ngay.

- Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, Ban kiểm soát trong việc điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đúng với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, đảm bảo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty:

+ Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý và điều hành của Công ty, phân công chức năng, nhiệm vụ trong Ban điều hành cụ thể và nâng cao trách nhiệm của mỗi thành viên được phân công.

+ Giao Ban điều hành xây dựng kế hoạch, sắp xếp sử dụng lao động hợp lý, linh hoạt, tiếp tục kiện toàn nhân sự từng vị trí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. rà soát cơ cấu lại đội ngũ nhân lực theo hướng nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn của người lao động, đảm bảo đời sống cán bộ được ổn định và tăng trưởng, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và bồi dưỡng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty.

+ Xây dựng phương án nhân sự có trình độ chuyên môn để tổ chức triển khai công tác đầu tư liên doanh, liên kết sản xuất kinh doanh tranh ảnh, thiết bị trường học.

+ Tập trung nghiên cứu, tổ chức khai thác các đề tài, mảng sản phẩm mới theo Chương trình GDPT 2018 phù hợp với nhu cầu thị trường.

+ Triển khai tốt công tác thị trường, giữ vững và ổn định thị trường SGK, SBT tại các địa bàn mà Công ty được phân công. Xây dựng, củng cố mối quan hệ với các đối tác truyền thống và mở rộng đối tác mới để triển khai kế hoạch phát hành SGK, STK, TBGD và các sản phẩm giáo dục của Công ty.

+ Kiểm soát chặt chẽ các chi phí của Công ty, thực hiện các giải pháp để giảm chi phí hoạt động ở mức thấp nhất. Cân đối nguồn vốn, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả để tối đa hoá lợi nhuận, đảm bảo thu nhập, đời sống của người lao động, chi trả cổ tức cho cổ đông và có nguồn tích lũy để cơ cấu mở rộng lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh cho những năm tiếp theo nếu điều kiện cho phép.

Trên đây là báo cáo một số nét chính về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động trong năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua. *Ma*

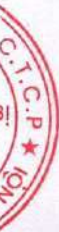
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



Hà Sỹ Chuẩn





CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

Địa chỉ: Số 24, 25 liên kè 11, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (024) 3512.1933

Fax: (024) 3512.3581

Website: www.stbmienbac.vn

Số: 120/BC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Kính thưa Đại hội, Quý cổ đông!

Ban điều hành Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2024

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Lãnh đạo NXBGDVN, Hội đồng quản trị Công ty và các đối tác trong hệ thống. Bên cạnh đó với sự quyết tâm nỗ lực của Ban điều hành, sự đoàn kết phối hợp của tập thể NLĐ, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Công ty đã xây dựng và củng cố được mạng lưới các đối tác phát hành tương đối ổn định, có mối quan hệ, sự phối hợp, hợp tác chặt chẽ với các đơn vị trong ngành, đặc biệt là có sự đồng hành, hợp tác của các đối tác tại các địa phương.

2. Khó khăn:

- Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2024 còn khó khăn, điều đó ảnh hưởng đến sức mua của xã hội, người dân trong đó có các phụ huynh, giáo viên, học sinh.

- NXBGD tại Hà Nội cung ứng sách chậm, nhỏ lẻ, không đúng tiến độ, không đồng bộ, nhiều tên sách thiếu trong thời gian dài ảnh hưởng tới kết quả phát hành và công tác thu hồi công nợ của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc và các đối tác.

- Năm 2024, là năm thứ 5 và là năm cuối thực hiện thay Sách giáo khoa (*theo Chương trình GDPT 2018*) nên Công ty phải thực hiện khối lượng công việc rất lớn để đáp ứng và phục vụ đầy đủ, kịp thời nhu cầu của thị trường.

- Mặt hàng Sách giáo dục là mặt hàng đặc biệt, được cả xã hội quan tâm, trong điều kiện Công ty được giao phụ trách phát hành tới nhiều các tỉnh thuộc vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn. Ngoài việc vừa phải đảm bảo yêu cầu về hiệu quả kinh doanh, Công ty còn phải đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời Sách trước ngày khai giảng, không để tình trạng thiếu sách, sót sách trên địa bàn phụ trách. Đây là áp lực không nhỏ trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.

- Tình hình thiên thai, lũ lụt nghiêm trọng tại các địa bàn do Công ty phụ trách phát hành, ảnh hưởng đến khả năng phục vụ, kết quả phát hành, công tác thu hồi công nợ.

- Thị trường cạnh tranh khốc liệt, có rất nhiều các Công ty trong và ngoài hệ thống Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cùng tham gia phát hành, tình trạng sách giả, sách lậu ngày càng tinh vi, khó kiểm tra, phát hiện.

- Năm 2024 nhu cầu dùng sách và các sản phẩm giáo dục tại các địa phương đang có sự chuyển đổi lớn (*xu hướng giảm*) do lộ trình thay SGK mới, tính hệ thống trong công tác phát hành SGD đang phát sinh nhiều bất cập. Phần lớn các đối tác phát hành là các Công ty CP Sách - TBTH địa phương có quy mô nhỏ, nguồn vốn thấp, có rủi ro nhất định trong việc thu hồi công nợ, chưa chủ động trong công tác chiếm lĩnh thị trường, bị các đối thủ cạnh tranh lấn át

Trước những thuận lợi khó khăn nêu trên, Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc đã cố gắng phát huy yếu tố thuận lợi, nỗ lực vượt qua khó khăn để tiếp tục giữ vững vị trí và uy tín của mình, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 như: doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ cổ tức.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ TH/KH
1	Tổng sản lượng phát hành	Triệu bản	58,74	57,4	97,7%
a	+ SGK, SBT, SGV (CT 2018)	Triệu bản	57,08	54,75	95,9%
b	+ Sách TC, tài liệu hỗ trợ...	Triệu bản	1,66	2,65	160,5%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	700	779	111,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11	18,4	167,3%
4	Tỷ lệ cổ tức	%	11	11	100%
5	Tỉ suất lợi nhuận/VĐL	%	22	36,8	167,2%

2. Công tác kinh doanh:

2.1. Về sản phẩm phục vụ kinh doanh năm 2024

- Sản phẩm chính là sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tự chọn, thiết bị giáo dục, văn phòng phẩm, tài liệu hỗ trợ dạy và học khác...

- Sách tự chọn, tài liệu hỗ trợ: Công ty đã thực hiện liên kết cùng với một số đơn vị để thực hiện xuất bản, in - phát hành. Năm 2024, Công ty đã thực hiện in, phát hành đề tài của mảng sách này (trong đó có đề tài mới). Các đề tài này đã được thị trường tiếp nhận và phản hồi khá tích cực.

- Tiếp tục làm tổng đại lý phát hành các sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống NXBGDVN và sản phẩm của các NXB khác.

- Khai thác thêm các sản phẩm khác ngoài sách như: vở tập, giấy photocopy, lịch, VPP, các loại đồ chơi...;

- Thiết bị giáo dục: Cung cấp bộ đồ dùng học tập, một số tranh ảnh, thiết bị dạy học cho các đối tác, khách hàng (theo chương trình GDPT mới 2018). Công ty xác định cần tiếp tục bám sát, khai thác và nắm bắt nhu cầu của các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh tại các địa phương để mở rộng thị trường.

2.2. Về thị trường, đối tác

- Sách giáo khoa, sách bổ trợ (theo chương trình GDPT 2018): phát hành tới 15 tỉnh/thành phố khu vực phía Bắc thông qua các đối tác phát hành;

- STK, thiết bị và sản phẩm giáo dục khác: phát hành tới tất cả các địa phương, một số địa phương phát hành thông qua các đối tác, đại lí...

- Công ty sẽ tiếp tục củng cố, mở rộng quan hệ phát hành ở các tỉnh, thành phố phía Bắc thông qua việc khảo sát, đánh giá thị trường nhu cầu của thị trường, của các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, phụ huynh để phát hành đồng bộ các loại sản phẩm phục vụ nhu cầu của địa phương;

- Khai thác và mở rộng thị phần, thị trường, tiếp tục đa dạng hóa sản phẩm. Tìm hiểu nhu cầu thực tế và sự biến động của các mảng sách để có kế hoạch in, phát hành hợp lí;

2.3. Về các vấn đề còn tồn tại:

- Công nợ của 2 cửa hàng 18/30 Tạ Quang Bửu, cửa hàng 187B Giảng Võ: 3,01 tỷ đồng; Công nợ của Công ty CP Sách và TBTH Sơn La: 4,41 tỷ đồng. Trong năm, Ban điều hành đã tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp để đôn đốc, thu hồi khoản công nợ này nhưng đến nay cũng chưa đạt kết quả như mong muốn.

- Tỷ lệ thu hồi công nợ đối với các Công ty CP Sách – TBTH địa phương và đối tác năm 2024 đến ngày 31/12/2024 đạt khoảng 88,3% (trong đó các Công ty Sách – TBTH địa phương nợ quá hạn cao như: Nghệ An, Thanh Hóa, Thanh Hoa, Hưng Yên, Yên Bái, Hải Dương, Vĩnh Phúc.... Tính đến ngày 20/03/2025, số công nợ còn phải thu giảm xuống còn 30,7 tỷ đồng. Công ty tiếp tục tích cực đôn đốc, thu hồi các khoản công nợ trên để thu hồi vốn phục vụ SXKD.

- Đến ngày 31/12/2024, trị giá hàng hóa tồn kho gồm Sách, thiết bị, văn phòng phẩm là 47,8 tỷ đồng. Trong đó Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền 1,5 tỷ đồng đối với số sản phẩm lạc hậu về nội dung, khó có khả năng tiêu thụ, không còn giá trị sử dụng. Năm 2025, Công ty sẽ thực hiện các giải pháp để phân loại, xử lý với các sản phẩm này.

3. Về công tác đầu tư (đến ngày 31/12/2024):

- Trụ sở văn phòng tại Hà Đông, Hà Nội: 25,1 tỷ đồng



- Đầu tư vào cổ phiếu của các đơn vị:
- + Công ty CP Dịch vụ XBGD Hà Nội (mã cổ phiếu EPH): 1,2 tỷ đồng tương đương 121.250 cổ phần.
- + Công ty Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội (mã cổ phiếu EID): 63,2 triệu đồng tương đương 6.400 cổ phần.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

Tổng số CBCNV của Công ty tại ngày 31/12/2024: 63 người. Trong đó

- Ban lãnh đạo gồm:
 - + Tổng Giám đốc
 - + 02 Phó Tổng Giám đốc
 - + 01 Q. Kế toán trưởng
- Các phòng, ban: gồm 6 phòng ban, bộ phận:
 - + Phòng Kinh doanh: ngoài nhiệm vụ chính còn được giao phụ trách:
 - ✓ Bộ phận Đề tài.
 - ✓ Trung tâm Sách và Thiết bị Giáo dục.
 - + Phòng Kế toán - Tài vụ
 - + Phòng Kho vận
 - + Phòng Tổ chức - Hành chính.

Trong năm 2024, Công ty đã tiếp tục thực hiện kiện toàn, tổ chức sắp xếp, cơ cấu nhân sự các phòng ban, bổ sung điều chỉnh quy chế làm việc cho phù hợp nhằm đạt hiệu quả và chất lượng trong công việc cao hơn.

5. Công tác xã hội từ thiện:

Hàng năm Công ty luôn chú trọng đến công tác xã hội từ thiện, Công ty đã tổ chức trao tặng sách tham khảo cho thư viện trường học các tỉnh (tổng giá trị khoảng 1,67 tỷ đồng), tài trợ cho các Trường học bằng tiền và hiện vật khác (337,85 triệu đồng).

III - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đặc điểm tình hình

Dự kiến, năm 2025 sẽ tiếp tục là một năm với nhiều khó khăn, có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả phát hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Thị trường phát hành SGK, SBT và các sản phẩm khác dự kiến sẽ có sự xáo trộn lớn do có khả năng chịu sự tác động từ việc thay đổi, sát nhập địa giới hành chính, sát nhập các cơ sở giáo dục trong năm 2025.

- Nhu cầu của thị trường khó dự báo do đã hoàn thành việc thay SGK, năm 2025 chỉ có SGK, SBT tái bản. Sản lượng phát hành dự kiến sẽ giảm so với năm 2024.

- Giá bìa một số tên SGK sẽ tiếp tục giảm so với năm 2024 do SGK chịu sự quản lý giá theo quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chính sách phát hành SGK của NXBGD Việt Nam phục vụ năm học 2025-2026 có nhiều nội dung thay đổi, bổ sung khác so với các năm trước (trong đó phí phát hành SGK giảm 1% so với năm 2024)

- Các chi phí đầu vào: giấy in, công in, chi phí vận chuyển, công in dự kiến sẽ còn biến động nhiều.

- Công tác xây dựng kế hoạch về tiến độ in – nhập kho SGK, SBT của NXBGD Việt Nam dự kiến tiếp tục bị chậm hơn so với đăng ký của Công ty, do đó khả năng đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường bị hạn chế. Đây là yếu tố khách quan nằm ngoài khả năng điều hành, xử lý của Công ty.

- Thu hồi công nợ dự kiến sẽ khó khăn hơn do tác động từ tiến độ cung ứng của NXBGDVN bị chậm.

- Do yêu cầu của NXBGDVN về thời hạn xây dựng kế hoạch đặt mua SGK, SBT phục vụ năm học 2025-2026 từ rất sớm (đợt 1: từ tháng 7/2024, đợt 2 từ tháng 10/2024) nên sản lượng, giá trị hàng tồn kho cuối năm 2025 có khả năng tăng cao.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

- Tổng sản lượng phát hành:	49,6 triệu bản
+ SGK, SBT, SGV (CT 2018):	47,3 triệu bản
+ Sách tham khảo, tự chọn:	2,3 triệu bản
- Tổng doanh thu:	650 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	11 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức:	11%

3. Một số giải pháp thực hiện

3.1. Công tác kinh doanh

- Triển khai thực hiện tốt việc phát hành sách giáo dục phục vụ năm học 2025 – 2026, cố gắng nỗ lực để đảm bảo cung ứng đồng bộ, đầy đủ, kịp thời, không xảy ra tình trạng thiếu sách, sót sách, đây là nhiệm vụ rất khó khăn, đặc biệt trong điều kiện hiện nay.

- Nắm bắt và khai thác nhu cầu của khách hàng, giữ vững và chiếm lĩnh thị phần để đảm bảo đạt chỉ tiêu về kế hoạch sản lượng phát hành trong năm 2025. Tiếp tục củng cố hệ thống phát hành, tăng cường, nâng cao mối quan hệ hợp tác với đối tác phát hành là các Công ty sách - TBTH địa phương.

- Nghiên cứu nhu cầu của thị trường, tổ chức khai thác bổ sung thêm các đề tài mới, từng bước đa dạng hoá sản phẩm để phát hành cung ứng theo nhu cầu thị trường và đối tác.



- Quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm, phương thức bán hàng, phong cách phục vụ... để giữ gìn uy tín và nâng cao thương hiệu của Công ty.

- Mở rộng công tác kinh doanh mạng thiết bị theo mô hình liên kết, sản xuất, hướng tới phục vụ đối tượng học sinh các bậc học, khai thác thiết bị cung ứng cho các cơ sở giáo dục tại các địa phương.

- Cùng cố, nâng cao hiệu quả công tác bán lẻ SGK, STK, VPP, TBGD ... thông qua hệ thống Cửa hàng của Công ty. Nghiên cứu phương thức bán hàng online.

- Xem xét tập trung ưu tiên đầu tư vốn để tiếp tục nghiên cứu, phát triển các mảng sản phẩm mới về Sách và thiết bị giáo dục mang tính chất trung hạn, dài hạn.

- Mở rộng hoạt động kinh doanh, mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, tiếp tục nghiên cứu hướng đầu tư mua cổ phần tại các Công ty CP Sách – TBTH địa phương để chi phối (nắm giữ trên 50% vốn điều lệ), chủ động trong công tác phát hành kinh doanh tại địa phương, đặc biệt trong bối cảnh biến động phức tạp của thị trường trong lộ trình sách giáo khoa mới.

- Thực hiện tiết kiệm các chi phí thường xuyên, sử dụng đồng vốn hợp lý, có hiệu quả, đảm bảo mức tồn kho hợp lý...

- Tích cực đôn đốc, thu hồi công nợ để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

- Đẩy mạnh tiêu thụ sách, thiết bị, văn phòng phẩm tồn kho để thu hồi vốn, tái đầu tư sản xuất kinh doanh.

2.2. Công tác quản lý, tổ chức nhân sự:

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy chế, quy định nội bộ, quy trình phối hợp giữa các phòng ban chuyên môn, các đơn vị, đối tác.

- Kiện toàn nhân sự Ban lãnh đạo, nhân sự các đơn vị phòng/ban trong Công ty, thực hiện phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý hợp lý, bố trí sắp xếp, điều chỉnh, bổ sung công việc cho CBNV phù hợp với khả năng, sở trường để nâng cao hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện chi trả lương theo năng suất, hiệu quả và chất lượng công việc đối với từng bộ phận, cá nhân

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy theo hướng tinh giảm cán bộ, đồng thời đào tạo bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

KẾT LUẬN

Năm 2024 là một năm đầy khó khăn nhưng Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: doanh thu, lợi nhuận, cổ tức do Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 giao, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Ban điều hành xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo của lãnh đạo NXBGDVN, của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc và sự tin tưởng, đồng hành của quý Cổ đông đối với Ban điều hành trong nhiệm kỳ 2020-2025 vừa qua, điều đó đã góp phần to lớn giúp Ban điều hành cũng như Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hằng năm được Đại hội cổ đông của Công ty, NXBGDVN giao.

Dự báo năm 2025 sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng chúng tôi tin tưởng rằng cùng với sự đóng góp tích cực của các cổ đông, sự quan tâm chỉ đạo của NXBGDVN, của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát khóa tới và bằng sự nỗ lực, cố gắng của Ban điều hành cũng như toàn thể CBNV, Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 giao góp phần thiết thực chào mừng kỷ niệm 15 năm thành lập Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (2010 - 2025).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BTGD, KTT;
- Lưu: VT.



Dương Đình Thọ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa các quý vị đại biểu.

Kính thưa quý cổ đông.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sách - TBGD Miền Bắc;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Sách - TBGD Miền Bắc đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2024 trước Đại hội cổ đông như sau:

1. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

1.1. Hoạt động chung của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên, được bổ nhiệm ngày 28/5/2020. Các cuộc họp của thành viên Ban kiểm soát trong năm gồm:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	4	100%	100%	
2	Lê Thu Hương	4	100%	100%	
3	Lê Hồng Phương	4	100%	100%	

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các công việc và nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, nghị quyết ĐHCĐ, cụ thể:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc; kiểm tra, rà soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quản lý, điều hành phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Cập nhật, giám sát và thẩm định báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính đầy đủ, hợp lý, hợp pháp của báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm tra nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty. Kiến nghị Hội đồng quản trị biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Đảm bảo phối hợp hoạt động tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng Giám đốc và cổ đông.

- Tiếp thu ý kiến góp ý của CBNV và cổ đông về công tác quản lý, tình hình sản xuất kinh doanh, xây dựng, thực hiện kế hoạch.... để phản ánh tới lãnh đạo nghiên cứu, xem xét điều chỉnh phù hợp.

- Giám sát việc thực hiện tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh khác theo quy định của Pháp luật, theo điều lệ của Công ty và nghị quyết ĐHCĐ.

1.2. Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát

- Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban Kiểm soát, tổ chức họp để phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách giám sát từng lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty, nhưng không có quyền chi phối các Thành viên Ban Kiểm soát.

- Mỗi Thành viên Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

- Mỗi Thành viên Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, ban điều hành.

2. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NĂM 2024

2.1. Đối với báo cáo công tác điều hành

Ban Kiểm soát không có ý kiến bổ sung với các nội dung Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2024 của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

2.2. Đối với báo cáo tài chính năm 2024

Ban Kiểm soát không có ý kiến bổ sung với các đánh giá về hoạt động tài chính tại Báo cáo kiểm toán năm 2024 được phát hành ngày 24/03/2025 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

a. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2024:

DVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2024	TH 2023	TH/KH	TH/CK
1	Tổng doanh thu	779,923	700	741,162	111,42%	105,23%
2	Lợi nhuận trước thuế	18,421	11	19,275	167,47%	95,57%
3	Tỷ lệ cổ tức	11%	11%	11%	100%	100%

Năm 2024 cả nước tiếp tục thực hiện lộ trình thay SGK theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 đối với các lớp: 5,9,12. Một số địa phương áp dụng phương thức lựa chọn sách theo năm, cho thấy áp lực đối với công tác thị trường ngày càng lớn. Tuy nhiên Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch phát hành, kế hoạch về doanh thu, cho thấy được sự cố gắng nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và toàn thể cán bộ Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc trong năm vừa qua. Tuy nhiên Công ty vẫn cần lưu ý một số vấn đề:

- Nợ phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2024 là 86,26 tỉ đồng, cao hơn so với cùng kỳ 11,07 tỉ đồng. Cập nhật đến thời điểm 21/03/2025, nợ phải thu ngắn hạn đã giảm xuống còn 32,3 tỉ đồng. Công ty cần tiếp tục đôn đốc với các khoản công nợ còn lại trước thời điểm phát hành SGK, SBT phục vụ năm học 2025-2026, đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2024 là 47,923 tỉ đồng, cao hơn so với thời điểm cùng kỳ 30,25 tỉ. Trong đó tồn kho SGK là 23,6 tỉ đồng; tồn kho Sách bổ trợ là 13,8 tỉ đồng;

b. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2024

Một số chỉ tiêu tài chính đạt được trong năm 2024:

STT	Năm	Doanh thu (đồng)	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	Cổ tức	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)
1	2024	779.923.839.361	18.421.557.984	11%	2.164

Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý và điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng qua các năm, đảm bảo tỉ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông theo kế hoạch đề ra.

3. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BKS

- Cập nhật chính sách chế độ, quy định của Nhà nước để bổ sung vào điều lệ hoạt động của Công ty kịp thời và thực hiện đúng theo điều lệ đã ban hành.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy chế nội bộ để cập nhật các quy định hiện hành của nhà nước, phù hợp với thực tế hoạt động của công ty.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định của nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty, thực hiện tốt quy chế việc khai thác và quản lý tài sản, vật tư, hàng hoá với các đơn vị trong hệ thống.

- Đối với các khoản công nợ phải thu khó đòi:

+ Tiếp tục rà soát, làm rõ khoản công nợ phải thu tiền bán sách và thiết bị học tập từ năm 2017 trở về trước của khách lẻ tại cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu để thu hồi công nợ, tránh thất thoát vốn, xác định trách nhiệm của đối tượng có liên quan.

+ Tiếp tục đôn đốc công tác thu hồi công nợ phải thu với các Công ty Sách TBTH.

- Tiếp tục đôn đốc công tác thu hồi công nợ, đảm bảo nguồn vốn phục vụ SXKD.

- Đối với hàng tồn kho đã trích lập dự phòng theo số liệu tại mục 9 phần thuyết minh báo cáo tài chính đã được kiểm toán, đề nghị công ty sớm có phương án xử lý hàng tồn kho kém chất lượng, tồn kho lâu, khả năng tiêu thụ khó để hoàn nhập dự phòng, thu hồi vốn lưu động cho công ty.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ đối với các hàng hóa, thành phẩm, giảm tỉ lệ tồn kho, giảm rủi ro về tài chính cho Công ty.

- Năm 2025 là năm học đã hoàn thành việc thay SGK theo chương trình Giáo dục phổ thông đối với tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12, sản lượng dự kiến sẽ thấp hơn năm đầu phát hành. Do đó Công ty cần thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD năm 2025, tối đa hóa doanh thu, tiết kiệm chi phí, đảm bảo cổ tức chi trả cho cổ đông, đồng thời đảm bảo thu nhập của người lao động ổn định và phấn đấu tăng trưởng trong những năm tiếp theo.

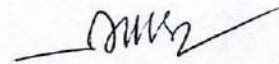
Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát trước Đại hội cổ đông năm 2025 đối với Công ty CP Sách - TBGD Miền Bắc.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận :

- HĐQT; BKS.
- Ban điều hành.
- Quý cổ đông.



Nguyễn Thị Thu Huyền



Số: 04./TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024
và Kế hoạch SXKD năm 2025

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2025 Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
I. Kết quả SXKD năm 2024		
- Tổng doanh thu		779.923.839.361
- Lợi nhuận trước thuế		18.421.557.984
- Lợi nhuận sau thuế		14.427.468.829
II. Phân phối lợi nhuận năm 2024:		14.156.481.297
- Cổ tức	11%/Vốn điều lệ	5.500.000.000
- Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% LNST	721.373.441
- Trích Quỹ khen thưởng	10% LNST	1.442.746.883
- Trích Quỹ phúc lợi	10% LNST	1.442.746.883
- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% LNST	721.373.441
- Trích Quỹ đầu tư phát triển	30% LNST	4.328.240.649
III. Lợi nhuận còn lại		270.987.532

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025:

- | | |
|-------------------------|-------------|
| - Tổng doanh thu: | 650 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 11 tỷ đồng |
| - Tỷ lệ cổ tức | 11% |

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

Số: 05../TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2024

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2025 Công ty Sách và TBGD Miền Bắc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, đã được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và Hội đồng quản trị Công ty công bố công khai theo quy định của pháp luật. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được lập và kiểm toán theo đúng chuẩn mực và bao gồm đầy đủ:

- (1). Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
- (2). Báo cáo kiểm toán độc lập.
- (3). Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024.
- (4). Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh.
- (5). Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- (6). Thuyết minh báo cáo tài chính.

Toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc được công bố trên website: <http://www.stbmienbac.vn/>

Kính trình Đại hội đồng xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	05 - 31
Bảng cân đối kế toán	05 - 06
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	07
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	08
Thuyết minh báo cáo tài chính	09 - 31

111
DNG
HIỆN
KIẾ
A
T
010
C
C
ÁCH
G
MI
4 ĐC

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc

Số 24, 25 liên kề 11, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104546308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/03/2010, thay đổi lần thứ 09 ngày 07/06/2024.

Trụ sở chính của Công ty tại: số 24, 25 liên kề 11, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Hà Sỹ Chuẩn	Chủ tịch
Ông Dương Đình Thọ	Thành viên
Ông Phạm Xuân Thương	Thành viên
Ông Dương Xuân Mộc	Thành viên
Bà Ngô Phương Anh	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Dương Đình Thọ	Tổng Giám đốc
Ông Dương Xuân Mộc	Phó Tổng Giám đốc
Bà Ngô Phương Anh	Phó Tổng Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến ngày lập báo cáo tài chính này là Ông Dương Đình Thọ - Tổng Giám đốc.

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Trưởng ban
Bà Lê Thu Hương	Kiểm soát viên
Bà Lê Hồng Phương	Kiểm soát viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc

Số 24, 25 liền kề 11, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 09 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc 



Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025



Số: 240325.002/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc ("Công ty") được lập ngày 24 tháng 03 năm 2025, từ trang 05 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Hoàng Thủy Nga
Giám đốc kiểm toán

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0762-2023-002-1
Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

Nguyễn Duy Quảng
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3363-2025-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		143.130.126.085	112.047.032.175
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	14.994.013.636	26.007.850.527
111	1. Tiền		14.994.013.636	26.007.850.527
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	63.220.000	63.220.000
121	1. Chứng khoán kinh doanh		63.220.000	63.220.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		79.100.066.844	68.845.414.474
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	86.265.581.859	75.190.938.540
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	807.090.580	175.289.150
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	-	154.000.000
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(7.972.605.595)	(6.674.813.216)
140	IV. Hàng tồn kho	9	46.421.644.135	14.965.717.312
141	1. Hàng tồn kho		47.923.811.963	17.673.242.862
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.502.167.828)	(2.707.525.550)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		2.551.181.470	2.164.829.862
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	2.551.181.470	2.164.829.862
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		29.345.581.805	29.680.466.134
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		50.000.000	50.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	50.000.000	50.000.000
220	II. Tài sản cố định		27.550.060.731	28.051.885.649
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	7.217.050.305	7.692.466.895
222	- Nguyên giá		24.428.346.420	21.905.772.546
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(17.211.296.115)	(14.213.305.651)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	20.333.010.426	20.359.418.754
228	- Nguyên giá		20.539.225.000	20.539.225.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(206.214.574)	(179.806.246)
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	4	1.212.500.000	1.212.500.000
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		1.212.500.000	1.212.500.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		533.021.074	366.080.485
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	533.021.074	366.080.485
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		172.475.707.890	141.727.498.309

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		70.162.548.182	44.596.488.062
310	I. Nợ ngắn hạn		70.102.548.182	44.596.488.062
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	46.875.724.610	24.583.024.659
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	1.685.712	915.538.164
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	2.767.383.013	3.167.214.254
314	4. Phải trả người lao động		19.500.651.753	14.581.374.349
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	16	269.814.977	1.259.995.387
322	6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		687.288.117	89.341.249
330	II. Nợ dài hạn		60.000.000	-
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	60.000.000	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		102.313.159.708	97.131.010.247
410	I. Vốn chủ sở hữu	17	102.313.159.708	97.131.010.247
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		50.000.000.000	50.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		50.000.000.000	50.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		31.699.535.408	26.712.641.179
420	3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		5.148.427.668	4.399.363.794
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		15.465.196.632	16.019.005.274
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		1.187.727.803	1.187.727.803
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		14.277.468.829	14.831.277.471
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		172.475.707.890	141.727.498.309

Phạm Thị Chung
Người lập biểu

Đoàn Thị Phượng
Quyền Kế toán trưởng



Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

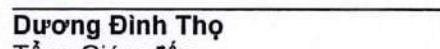
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	777.939.728.919	739.766.869.925
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		777.939.728.919	739.766.869.925
11	3. Giá vốn hàng bán	19	675.197.300.467	643.624.534.655
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		102.742.428.452	96.142.335.270
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	20	1.570.897.857	1.328.683.119
22	6. Chi phí tài chính	21	157.323.502	205.350.646
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	7. Chi phí bán hàng	22	48.913.168.859	49.069.371.181
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	36.192.208.673	28.958.107.733
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		19.050.625.275	19.238.188.829
31	10. Thu nhập khác	24	413.212.585	67.391.000
32	11. Chi phí khác	25	1.042.279.876	29.944.962
40	12. Lợi nhuận khác		(629.067.291)	37.446.038
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		18.421.557.984	19.275.634.867
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26	3.994.089.155	4.294.357.396
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>14.427.468.829</u>	<u>14.981.277.471</u>
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	2.164	2.247


Phạm Thị Chung
Người lập biểu


Đoàn Thị Phượng
Quyền Kế toán trưởng




Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		18.421.557.984	19.275.634.867
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		3.024.398.792	2.173.686.382
03	- Các khoản dự phòng		92.434.657	(38.042.510)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(231.658.378)	(475.983.567)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		21.306.733.055	20.935.295.172
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(11.552.444.749)	3.651.608.152
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(30.250.569.101)	1.959.543.646
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		26.042.449.968	2.043.584.116
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(553.292.197)	(836.917.402)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(5.068.425.871)	(3.068.222.915)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		33.000.000	4.000.000
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(3.180.372.500)	(7.662.966.106)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(3.222.921.395)	17.025.924.663
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(2.522.573.874)	(2.410.419.911)
27	2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		231.658.378	475.983.567
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(2.290.915.496)	(1.934.436.344)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(5.500.000.000)	(5.500.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(5.500.000.000)	(5.500.000.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(11.013.836.891)	9.591.488.319
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		26.007.850.527	16.416.362.208
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	14.994.013.636	26.007.850.527

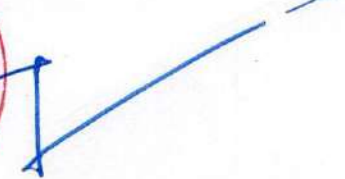


Phạm Thị Chung
Người lập biểu



Đoàn Thị Phượng
Quyền Kế toán trưởng




Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Năm 2024

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Quyết định số 315/QĐ-TCNS ngày 16/03/2010 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam nhằm mục đích hoàn thiện hệ thống kênh phân phối sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Công ty đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế (nay là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số 0104546308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/03/2010. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã 9 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 07/06/2024.

Công ty đã thực hiện đăng ký và chính thức giao dịch cổ phiếu phổ thông trên sàn UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 21/08/2017 với mã chứng khoán là NBE.

Trụ sở chính của Công ty tại: số 24, 25 liền kề 11, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty là: 50.000.000.000 VND (Năm mươi tỷ đồng chẵn), tương ứng 5.000.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 VND.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là: 63 người (tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là: 65 người).

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh thương mại và dịch vụ.

Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động kinh doanh chính trong năm là:

- Phát hành sách giáo khoa và các sản phẩm giáo dục, báo chí, văn phòng phẩm...
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- In ấn và các dịch vụ liên quan đến in ấn;
- Sao chép băng ghi các loại (trừ loại Nhà nước cấm);
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

2 CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1 Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

2.2 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của

từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

2.3 Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc năm tài chính cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính.

Các ước tính và giả định có ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính bao gồm:

- Dự phòng phải thu khó đòi;
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho;
- Thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định;
- Phân loại và dự phòng các khoản đầu tư tài chính;
- Ước tính phân bổ các loại chi phí trả trước;
- Ước tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính của Công ty và được Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá là hợp lý.

2.4 Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

2.5 Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận ban đầu trên sổ kế toán theo giá gốc, bao gồm: Giá mua cộng các chi phí mua (nếu có) như chi phí môi giới, giao dịch, cung cấp thông tin, thuế, lệ phí và phí ngân hàng. Sau ghi nhận ban đầu, chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh.

Các khoản đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác bao gồm: các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Giá trị ghi sổ ban đầu của các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, giá trị của các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư được lập vào thời điểm cuối năm cụ thể như sau:

- Đối với khoản đầu tư nắm giữ lâu dài (không phân loại là chứng khoán kinh doanh) và không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư: nếu khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý của khoản đầu tư được xác định tin cậy thì việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu; nếu khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo thì việc lập dự phòng căn cứ vào báo cáo tài chính tại thời điểm trích lập dự phòng của bên được đầu tư.
- Đối với các khoản đầu tư chứng khoán kinh doanh: căn cứ trích lập dự phòng là số chênh lệch giữa giá gốc của các khoản đầu tư được hạch toán trên sổ kế toán lớn hơn giá trị thị trường của chúng tại thời điểm lập dự phòng.

2.6 Các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải thu được phân loại là ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày báo cáo.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

2.7 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang cuối năm: chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được tập hợp theo chi phí phát sinh thực tế cho từng loại sản phẩm chưa hoàn thành.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm căn cứ theo số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

2.8 Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Giá trị sau ghi nhận ban đầu

Nếu các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Các chi phí khác phát sinh sau khi tài sản cố định đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	50 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý	03 năm
- Tài sản cố định khác	04 năm
- Phần mềm quản lý	03 năm
- Quyền sử dụng đất lâu dài	Không trích khấu hao

Trong năm, công ty áp dụng khấu hao nhanh (với mức khấu hao không vượt quá 2 lần so với phương pháp khấu hao đường thẳng) đối với phương tiện vận tải, thiết bị dụng cụ quản lý và tài sản cố định khác để nhanh chóng thu hồi vốn.

2.9 Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các năm tài chính sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng năm tài chính được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý.

Các loại chi phí trả trước của Công ty bao gồm:

- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ được hạch toán riêng; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT và tổng doanh thu. Đối với thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ, Công ty thực hiện phân bổ vào giá vốn hàng bán dựa theo tỷ lệ hàng tồn kho còn tồn cuối năm.
- Phí bản thảo, phí quản lý xuất bản được ghi nhận căn cứ theo hóa đơn tài chính của nhà xuất bản và được phân bổ vào giá thành căn cứ vào số lượng sách in nhập kho trong năm.
- Chi phí trả trước khác được ghi nhận theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu dụng từ 12 tháng đến 48 tháng.

2.10 Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày báo cáo.

2.11 Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể được chia cho các nhà đầu tư dựa trên tỷ lệ góp vốn sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

2.12 Doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu bán hàng

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

- Xác định được phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

2.13 Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, vật tư xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng. Các trường hợp hao hụt vật tư hàng hóa vượt định mức, chi phí vượt định mức bình thường, chi phí nhân công và chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, dự phòng giảm giá hàng tồn kho, hàng tồn kho bị mất mát sau khi đã trừ đi phần trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan... được ghi nhận đầy đủ và kịp thời vào giá vốn hàng bán trong năm kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

2.14 Chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm: Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm... Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong năm, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

2.15 Chi phí bán hàng

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ. Chi phí bán hàng chủ yếu bao gồm: chi phí lương nhân viên bán hàng, chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ lao động, chi phí khấu hao tài sản cố định dùng cho hoạt động bán hàng, chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.

2.16 Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của Công ty chủ yếu bao gồm: các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý, chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao tài sản cố định dùng cho quản lý doanh nghiệp, khoản lập dự phòng phải thu khó đòi, dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.

2.17 Thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Chi phí thuế TNDN hiện hành

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế TNDN trong năm tài chính hiện hành.

b) Thuế suất thuế TNDN năm hiện hành

Công ty hiện đang áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20% đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh có thu nhập chịu thuế TNDN cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

2.18 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

2.19 Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, cần chú ý tới bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.20 Thông tin bộ phận

Do hoạt động chủ yếu của công ty là phân phối sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm và thực hiện các dịch vụ liên quan đến in ấn, địa bàn hoạt động chủ yếu là khu vực Miền Bắc nên Công ty không lập báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý.

3 TIỀN

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Tiền mặt	965.247.778	1.555.206.597
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	14.028.765.858	24.452.643.930
	<u>14.994.013.636</u>	<u>26.007.850.527</u>

4 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

a) Chứng khoán kinh doanh

	Mã CK	31/12/2024			01/01/2024		
		Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND
Tổng giá trị cổ phiếu							
- Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội (i)	EID	63.220.000	171.520.000	-	63.220.000	134.400.000	-
		63.220.000	171.520.000	-	63.220.000	134.400.000	-

(i) Giá trị hợp lý của cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội (EID) được xác định theo giá đóng cửa tại ngày lập Báo cáo tài chính trên sàn HNX tại ngày 29/12/2023 và 31/12/2024 lần lượt là 21.000 VND/cổ phiếu và 26.800 VND/cổ phiếu.

b) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Mã CK	31/12/2024		01/01/2024	
		Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Khoản đầu tư khác					
- Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội (ii)	EPH	1.212.500.000	-	1.212.500.000	-
		1.212.500.000	-	1.212.500.000	-

Thông tin chi tiết về đơn vị nhận đầu tư tại ngày 31/12/2024 như sau:

Tên công ty nhận đầu tư	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
-------------------------	----------------------------	---------------	------------------------	----------------------------

Đầu tư vào đơn vị khác

Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Hà Nội	4,85%	4,85%	Tổ chức biên soạn, biên tập, in, chế bản sách
---	--------	-------	-------	---

(ii) Do khoản đầu tư có ít giao dịch trên thị trường nên Công ty không xác định giá trị hợp lý theo giá giao dịch trên thị trường.



5 PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Bên liên quan	2.384.121.970	-	1.035.761.632	-
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP Đà Nẵng	288.928.880	-	556.127.450	-
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	50.000.000	-	236.007.661	-
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Nam	869.657.690	-	243.626.521	-
Công ty CP sách và Thiết Bị Giáo Dục Cửu Long	118.229.770	-	-	-
Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng	1.057.305.630	-	-	-
Bên khác	83.881.459.889	(7.957.516.445)	74.155.176.908	(6.659.724.066)
Công nợ tại cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu (i)	3.013.888.150	(3.013.888.150)	3.013.888.150	(3.013.888.150)
Công ty CP Sách - Thiết bị trường học Vĩnh Phúc	9.793.643.155	-	7.361.176.008	-
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Yên Bái	11.897.565.560	-	10.776.913.708	-
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Sơn La	4.411.802.377	(4.334.557.375)	4.411.802.377	(3.036.764.996)
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Thanh Hoa	13.200.973.465	-	16.247.713.390	-
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Thanh Hóa	9.558.226.958	-	10.110.645.107	-
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Điện Biên	9.272.661.466	-	3.874.806.302	-
Các khách hàng khác	22.732.698.758	(609.070.920)	18.358.231.866	(609.070.920)
	86.265.581.859	(7.957.516.445)	75.190.938.540	(6.659.724.066)

(i) Nợ phải thu tiền bán sách và thiết bị giáo dục, văn phòng phẩm tại 2 cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu từ năm 2017 trở về trước nhưng chưa được nộp về Công ty. Công ty đã thành lập tổ công tác để rà soát lại số liệu và xác định trách nhiệm đối với những cá nhân có liên quan trong giai đoạn này. Theo Báo cáo kết quả làm việc số 02/TCT-STBMB của Tổ công tác ngày 12/05/2018 mặc dù đồng ý và ký trên các biên bản xác minh số liệu chi tiết nhưng kế toán cửa hàng không đồng ý ký xác nhận số liệu tổng hợp lại từ các biên bản chi tiết này. Tại ngày 31/12/2024, Công ty đã trích dự phòng với toàn bộ số nợ phải thu nói trên.

6 TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Bên liên quan	296.747.720	-	-	-
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Gia Định	280.000.000	-	-	-
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	747.720	-	-	-
Công ty CP Sách Đại học - Dạy nghề	16.000.000	-	-	-
Bên khác	510.342.860	(15.089.150)	175.289.150	(15.089.150)
Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội	200.000.000	-	-	-
Công ty CP Phát hành sách Giáo dục	173.253.710	-	-	-
Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Nam	-	-	80.200.000	-
Các khách hàng khác	137.089.150	(15.089.150)	95.089.150	(15.089.150)
	807.090.580	(15.089.150)	175.289.150	(15.089.150)

7 PHẢI THU KHÁC

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
a) Ngắn hạn				
Phải thu về tạm ứng	-	-	154.000.000	-
	-	-	154.000.000	-
b) Dài hạn				
Ký cược, ký quỹ	50.000.000	-	50.000.000	-
	50.000.000	-	50.000.000	-

8 NỢ XẤU

Các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi:

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.425.690.527	77.245.002	7.425.690.527	1.375.037.381
Công nợ tại cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu	3.013.888.150	-	3.013.888.150	-
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Sơn La	4.411.802.377	77.245.002	4.411.802.377	1.375.037.381
Các đối tượng khác	609.070.920	-	609.070.920	-
Trả trước cho người bán ngắn hạn	15.089.150	-	15.089.150	-
Các đối tượng khác	15.089.150	-	15.089.150	-
	8.049.850.597	77.245.002	8.049.850.597	1.375.037.381

9 HÀNG TỒN KHO

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên liệu, vật liệu	24.014.294	-	99.518.804	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	49.816.967	-	158.874.575	-
Thành phẩm	8.062.087.234	(1.278.749.589)	4.994.705.402	(1.920.083.624)
Hàng hoá	39.787.893.468	(223.418.239)	12.420.144.081	(787.441.926)
	47.923.811.963	(1.502.167.828)	17.673.242.862	(2.707.525.550)

Tại ngày 31/12/2024, dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho lượng hàng tồn kho có giá gốc 1.576.288.138 VND là các sách và thiết bị ứ đọng, kém, mất phẩm chất khó có khả năng tiêu thụ.

10 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

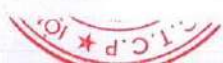
	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
a) Ngắn hạn		
Thuế GTGT chờ kết chuyển	392.543.865	262.385.499
Chi phí tổ chức bán thảo, phí quản lý xuất bản	1.514.562.860	1.093.415.980
Chi phí sửa chữa văn phòng Công ty	644.074.745	809.028.383
	2.551.181.470	2.164.829.862
b) Dài hạn		
Chi phí hoàn thiện văn phòng	533.021.074	366.080.485
	533.021.074	366.080.485

11 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Phương tiện vận tải, truyền dẫn VND	Thiết bị, dụng cụ quản lý VND	Tài sản cố định khác VND	Cộng VND
Nguyên giá					
Số dư đầu năm	5.036.417.444	13.360.420.901	1.039.318.473	2.469.615.728	21.905.772.546
- Mua trong năm	-	1.410.820.318	328.585.222	783.168.334	2.522.573.874
Số dư cuối năm	5.036.417.444	14.771.241.219	1.367.903.695	3.252.784.062	24.428.346.420
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	2.156.879.273	9.481.022.802	837.601.397	1.737.802.179	14.213.305.651
- Khấu hao trong năm	446.391.672	1.755.420.546	191.094.410	605.083.836	2.997.990.464
Số dư cuối năm	2.603.270.945	11.236.443.348	1.028.695.807	2.342.886.015	17.211.296.115
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm	2.879.538.171	3.879.398.099	201.717.076	731.813.549	7.692.466.895
Tại ngày cuối năm	2.433.146.499	3.534.797.871	339.207.888	909.898.047	7.217.050.305

Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 8.842.963.680 VND (tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là 8.371.050.510 VND).

Trong năm, Công ty áp dụng khấu hao nhanh (với mức khấu hao không vượt quá 2 lần so với phương pháp khấu hao đường thẳng) đối với phương tiện vận tải, truyền dẫn, thiết bị dụng cụ quản lý và tài sản cố định khác. Khấu hao theo phương pháp này cao hơn so với khấu hao theo phương pháp đường thẳng là 741.238.767 VND.



12 TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất (*) VND	Phần mềm quản lý VND	Cộng VND
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	20.300.000.000	239.225.000	20.539.225.000
Số dư cuối năm	20.300.000.000	239.225.000	20.539.225.000
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	-	179.806.246	179.806.246
- Khấu hao trong năm	-	26.408.328	26.408.328
Số dư cuối năm	-	206.214.574	206.214.574
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu năm	20.300.000.000	59.418.754	20.359.418.754
Tại ngày cuối năm	20.300.000.000	33.010.426	20.333.010.426

(*) Quyền sử dụng đất là giá trị quyền sử dụng 02 lô đất tại Khu đô thị Văn Khê, Quận Hà Đông được Công ty mua để làm trụ sở, có thời gian sử dụng lâu dài nên Công ty không trích khấu hao.

13 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
Bên liên quan	46.875.724.610	46.875.724.610	24.113.574.171	24.113.574.171
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	46.875.724.610	46.875.724.610	23.254.498.610	23.254.498.610
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	-	-	859.075.561	859.075.561
Bên khác	-	-	469.450.488	469.450.488
Công ty TNHH Công nghệ và Xét nghiệm Y học	-	-	123.696.500	123.696.500
Các người bán khác	-	-	345.753.988	345.753.988
	46.875.724.610	46.875.724.610	24.583.024.659	24.583.024.659

14 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
Bên liên quan	-	243.626.521
Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Nam	-	243.626.521
Bên khác	-	609.250.746
Nhà Sách Yên Công	-	609.250.746
Các khoản người mua trả tiền trước khác	1.685.712	62.660.897
	1.685.712	915.538.164

15 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số phải thu đầu năm	Số phải nộp đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số phải thu cuối năm	Số phải nộp cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	-	329.106.853	1.747.123.897	1.904.109.231	-	172.121.519
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	2.769.673.667	4.792.841.359	5.068.425.871	-	2.494.089.155
Thuế thu nhập cá nhân	-	68.433.734	4.860.084.677	4.827.346.072	-	101.172.339
Các loại thuế khác	-	-	6.000.000	6.000.000	-	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	234.545.092	234.545.092	-	-
	-	3.167.214.254	11.640.595.025	12.040.426.266	-	2.767.383.013

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

16 PHẢI TRẢ KHÁC

	<u>31/12/2024</u>	<u>01/01/2024</u>
	VND	VND
a) Ngắn hạn		
Kinh phí công đoàn	100.245.145	125.545.145
Các khoản phải trả, phải nộp khác	169.569.832	1.134.450.242
- Phải trả khác	169.569.832	1.134.450.242
	<u>269.814.977</u>	<u>1.259.995.387</u>
b) Dài hạn		
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	60.000.000	-
	<u>60.000.000</u>	<u>-</u>

17 VỐN CHỦ SỞ HỮU

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn CSH	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	50.000.000.000	17.442.198.210	3.344.332.153	22.288.360.616	93.074.890.979
Lãi trong năm trước	-	-	-	14.981.277.471	14.981.277.471
Tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi và Quỹ thưởng ban điều hành từ lợi nhuận năm 2023	-	-	-	(150.000.000)	(150.000.000)
Chia cổ tức	-	-	-	(5.500.000.000)	(5.500.000.000)
Trích lập các quỹ	-	9.270.442.969	1.055.031.641	(10.325.474.610)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi trên lợi nhuận năm 2022	-	-	-	(5.275.158.203)	(5.275.158.203)
Số dư cuối năm trước	50.000.000.000	26.712.641.179	4.399.363.794	16.019.005.274	97.131.010.247
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	26.712.641.179	4.399.363.794	16.019.005.274	97.131.010.247
Lãi trong năm nay	-	-	-	14.427.468.829	14.427.468.829
Chia cổ tức (ii)	-	-	-	(5.500.000.000)	(5.500.000.000)
Trích lập các quỹ (ii)	-	4.986.894.229	749.063.874	(5.735.958.103)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (ii)	-	-	-	(3.595.319.368)	(3.595.319.368)
Tạm trích Quỹ thưởng ban điều hành từ lợi nhuận năm 2024 (i)	-	-	-	(150.000.000)	(150.000.000)
Số dư cuối năm nay	50.000.000.000	31.699.535.408	5.148.427.668	15.465.196.632	102.313.159.708

(i) Quỹ thưởng ban điều hành năm 2024 đang được tạm trích theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHCĐ ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc.

(ii) Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 04 năm 2024, Công ty công bố việc phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

	Tỷ lệ %	Số tiền VND
Lợi nhuận sau thuế	100,00	14.981.277.471
Trích Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	33,29	4.986.894.229
Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5,00	749.063.874
Trích Quỹ khen thưởng	10,00	1.498.127.747
Trích Quỹ phúc lợi (*)	10,00	1.498.127.747
Trích Quỹ thưởng Ban điều hành (*)	5,00	749.063.874
Chi trả cổ tức (tương ứng mỗi cổ phần nhận 1.100 VND)	36,71	5.500.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại		-

(*) Trong đó, đã tạm trích Quỹ phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 07/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 số tiền lần lượt là 100.000.000 VND và 50.000.000 VND, số trích trong năm 2024 lần lượt là 1.398.127.747 VND và 699.063.874 VND.

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	31/12/2024 VND	Tỷ lệ %	01/01/2024 VND	Tỷ lệ %
Công ty TNHH MTV Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	23.000.000.000	46,00	23.000.000.000	46,00
Các cổ đông khác	27.000.000.000	54,00	27.000.000.000	54,00
	50.000.000.000	100	50.000.000.000	100

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu năm	50.000.000.000	50.000.000.000
- Vốn góp cuối năm	50.000.000.000	50.000.000.000
Cổ tức, lợi nhuận:		
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả đầu năm	-	-
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả trong năm	5.500.000.000	5.500.000.000
+ <i>Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước</i>	5.500.000.000	5.500.000.000
- Cổ tức, lợi nhuận đã chi trả bằng tiền trong năm	5.500.000.000	5.500.000.000
+ <i>Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước</i>	5.500.000.000	5.500.000.000
- Cổ tức, lợi nhuận còn phải trả cuối năm	-	-

d) Cổ phiếu

	31/12/2024	01/01/2024
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.000.000	5.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.000.000	5.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	5.000.000	5.000.000

e) Các quỹ của công ty

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Quỹ đầu tư phát triển	31.699.535.408	26.712.641.179
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	5.148.427.668	4.399.363.794
	<u>36.847.963.076</u>	<u>31.112.004.973</u>

18 TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Doanh thu bán hàng hóa	737.703.236.012	701.470.363.943
Doanh thu bán thành phẩm	40.179.785.660	38.136.078.162
Doanh thu khác	56.707.247	160.427.820
	<u>777.939.728.919</u>	<u>739.766.869.925</u>
Trong đó: Doanh thu đối với các bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 30)	55.462.067.514	45.182.460.531

19 GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Giá vốn của hàng hoá đã bán	653.607.203.172	622.279.355.080
Giá vốn của thành phẩm đã bán	22.735.848.267	22.327.304.870
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(1.205.357.722)	(1.140.489.784)
Giá vốn khác	59.606.750	158.364.489
	<u>675.197.300.467</u>	<u>643.624.534.655</u>
Trong đó: Mua hàng từ các bên liên quan Tổng giá trị mua vào: (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 30)	667.476.871.520	618.677.436.229

20 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	65.073.378	321.523.567
Cổ tức, lợi nhuận được chia	166.585.000	154.460.000
Lãi bán hàng trả chậm, chiết khấu thanh toán	1.339.239.479	852.699.552
	<u>1.570.897.857</u>	<u>1.328.683.119</u>
Trong đó: Doanh thu tài chính từ các bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 30)	1.484.008.707	1.005.045.182

21 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm	157.323.502	205.350.646
	157.323.502	205.350.646

22 CHI PHÍ BÁN HÀNG

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	9.223.183	18.128.566
Chi phí nhân công	23.475.498.586	21.461.795.997
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	124.589.398	333.835.768
Chi phí khấu hao tài sản cố định	504.045.665	450.021.336
Thuế, phí và lệ phí	326.946.751	313.622.830
Chi phí dịch vụ mua ngoài	13.681.315.461	12.267.726.963
Chi phí khác bằng tiền	10.791.549.815	14.224.239.721
	48.913.168.859	49.069.371.181

23 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nhân công	12.204.544.582	11.920.194.282
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	1.433.323.394	957.145.354
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.520.353.127	1.723.665.046
Thuế, phí và lệ phí	294.101.508	135.020.358
Chi phí/(Hoàn nhập) dự phòng	1.297.792.379	1.102.447.274
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.720.857.937	3.276.448.800
Chi phí khác bằng tiền	12.721.235.746	9.843.186.619
	36.192.208.673	28.958.107.733

24 THU NHẬP KHÁC

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Thanh lý sách thừa sau kiểm kê	404.422.350	67.051.000
Thu nhập khác	8.790.235	340.000
	413.212.585	67.391.000

25 CHI PHÍ KHÁC

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Tiền phạt vi phạm hành chính, chậm nộp thuế và truy thu thuế	1.041.523.817	1.255.495
Các khoản khác	756.059	28.689.467
	<u>1.042.279.876</u>	<u>29.944.962</u>

26 CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	18.421.557.984	19.275.634.867
Các khoản điều chỉnh tăng	2.190.720.717	2.227.193.470
- Tiền phạt vi phạm hành chính, chậm nộp thuế và truy thu thuế	1.041.523.817	1.255.495
- Khấu hao xe ô tô nguyên giá vượt 1,6 tỷ VND	487.980.353	487.980.353
- Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành và các chi phí không được trừ khác	160.500.000	180.000.000
- Chi trang phục vượt định mức	386.000.000	1.377.000.000
- Các khoản điều chỉnh tăng khác	114.716.547	180.957.622
Các khoản điều chỉnh giảm	(641.832.927)	(154.460.000)
- Cổ tức, lợi nhuận được chia	(166.585.000)	(154.460.000)
- Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã loại trừ năm trước	(466.707.927)	-
- Các khoản điều chỉnh giảm khác	(8.540.000)	-
Thu nhập chịu thuế TNDN	19.970.445.774	21.348.368.337
Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)	<u>3.994.089.155</u>	<u>4.269.673.667</u>
Các khoản điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các năm trước vào thuế TNDN phải nộp năm nay	798.752.204	24.683.729
Thuế TNDN phải nộp đầu năm	2.769.673.667	1.543.539.186
Thuế TNDN đã nộp trong năm	(5.068.425.871)	(3.068.222.915)
Tổng thuế TNDN phải nộp cuối năm	<u>2.494.089.155</u>	<u>2.769.673.667</u>

27 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được thực hiện dựa trên các số liệu sau:

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lợi nhuận thuần sau thuế	14.427.468.829	14.981.277.471
Các khoản điều chỉnh :		
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã trích từ lợi nhuận trong năm	150.000.000	150.000.000
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành (i)	3.456.867.207	3.595.319.368
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	10.820.601.622	11.235.958.103
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm	5.000.000	5.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.164	2.247

(i) Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng ban điều hành năm 2024 đang được tạm tính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc với dự kiến trích tổng tỷ lệ 25% Lợi nhuận sau thuế và thực hiện phân phối sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty không có các cổ phiếu có tiềm năng suy giảm lãi trên cổ phiếu.

28 CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.483.832.971	1.983.994.079
Chi phí nhân công	35.680.043.168	33.381.990.279
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	1.449.641.233	1.439.742.666
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.024.398.792	2.173.686.382
Thuế, phí và lệ phí	621.048.259	455.793.188
Chi phí dự phòng	1.297.792.379	1.102.447.274
Chi phí dịch vụ mua ngoài	40.395.771.066	35.237.757.800
Chi phí khác bằng tiền	26.945.544.134	24.160.876.340
	110.898.072.002	99.936.288.008

29 NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Vào ngày 21/02/2025, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết 02/NQ-HĐQT trong đó đã thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt theo nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ thường niên năm 2024 cụ thể: tỷ lệ thực hiện 11%/cổ phần (tương ứng 01 cổ phiếu được nhận 1.100 VND); thời gian chốt danh sách cổ đông là ngày 14/03/2025; ngày thanh toán dự kiến là ngày 12/08/2025.

Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trên báo cáo tài chính này.

30 NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách và mối quan hệ giữa các bên liên quan và Công ty như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	Cổ đông lớn Đơn vị phụ thuộc của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP sách và Thiết bị Giáo Dục Cửu Long	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Đầu tư và Phát triển trường phổ thông Công nghệ giáo dục	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Trung	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Sách giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục tại Đà Nẵng	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Tập đoàn ECI	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP In Sách giáo khoa tại Thành phố Hà Nội	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Sách Dân tộc	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Sách giáo dục tại Thành phố Hà Nội	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Sách Đại học - Dạy nghề	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Gia Định	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

530
 T.Y.
 HẠN
 THIẾT
 DỤC
 BẮC
 T.P.H

30 NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP THEO)

Ngoài các thông tin với các bên liên quan đã trình bày tại các thuyết minh trên, Công ty còn có các giao dịch phát sinh trong năm với các bên liên quan như sau:

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Doanh thu bán hàng	55.462.067.514	45.182.460.531
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	381.382.553	611.924.092
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	135.690.600	741.129.907
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long	1.033.319.442	360.527.699
Công ty CP Sách giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	3.229.255.910	1.333.360.980
Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng	2.019.999.730	649.874.796
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	743.129.535	2.316.035.201
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	523.268.560	153.482.240
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	3.633.327.665	1.535.967.139
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Trung	8.822.909	65.210.320
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	42.069.877.387	37.414.948.157
Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định	1.673.701.700	-
Công ty CP In Sách giáo khoa tại Thành phố Hà Nội	789.923	-
Công ty CP Sách Dân tộc	9.501.600	-
Mua hàng hóa, dịch vụ	667.476.871.520	618.677.436.229
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	2.047.500	8.425.926
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long	115.398.490	1.320.145.650
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	-	181.049.882
Công ty CP Sách giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	2.116.325.150	98.774.800
Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng	780.515.491	1.196.820.060
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo Dục Hà Nội	13.706.622.755	14.063.041.827
Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam	455.968.335	2.104.149.800
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh	160.790.042	283.848.768
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	11.346.076.628	8.241.560.426
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	212.471.170	598.502.660
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Trung	126.283.245	10.476.000
Công ty CP Tập đoàn ECI	3.949.400	10.850.000
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	636.606.304.025	585.895.296.502
Công ty CP Sách Dân tộc	565.612.189	212.761.920
Công ty CP Sách giáo dục tại Thành phố Hà Nội	5.962.000	979.973.700
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	694.192.240	1.741.140.000
Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục tại Đà Nẵng	-	183.004.200
Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định	-	43.200.000
Công ty CP In Sách giáo khoa tại Thành phố Hà Nội	557.811.360	687.244.568
Công ty Cổ phần Sách Đại học - Dạy nghề	20.541.500	817.169.540
Chiết khấu thanh toán được hưởng	1.317.423.707	850.585.182
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	1.317.423.707	850.585.182
Cổ tức, lợi nhuận được chia	166.585.000	154.460.000
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	8.960.000	8.960.000
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	157.625.000	145.500.000
Chia cổ tức	2.530.000.000	2.530.000.000
Công ty TNHH MTV Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	2.530.000.000	2.530.000.000

30 NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP THEO)

Thu nhập từ Quỹ điều hành và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và người quản lý khác như sau:


	Chức vụ	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Ông Hà Sĩ Chuẩn	Chủ tịch HĐQT	265.500.000	446.500.000
Ông Dương Đình Thọ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	378.000.000	528.000.000
Ông Phạm Xuân Thương	Thành viên HĐQT	89.000.000	108.000.000
Bà Bùi Thị Thu Lan	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc (Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc ngày 16/01/2023, Miễn nhiệm Thành viên HĐQT ngày 21/04/2023)	-	278.000.000
Ông Dương Xuân Mộc	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	282.000.000	231.000.000
Ông Nguyễn Châu Giang	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 21/04/2023)	-	69.000.000
Bà Ngô Phương Anh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	282.000.000	234.000.000
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Trưởng Ban kiểm soát	30.500.000	74.000.000
Bà Lê Thu Hương	Thành viên Ban kiểm soát	21.000.000	47.000.000
Bà Lê Hồng Phương	Thành viên Ban kiểm soát	21.000.000	47.000.000

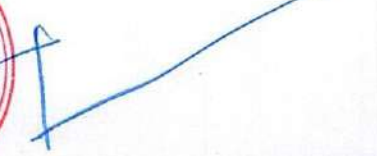
Ngoài giao dịch với bên liên quan nêu trên, các bên liên quan khác không phát sinh giao dịch trong năm và không có số dư tại ngày kết thúc năm tài chính với Công ty.

31 SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán


Phạm Thị Chung
Người lập biểu


Đoàn Thị Phượng
Quyền Kế toán trưởng


Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025



Số: .../TTTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: *Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024*
và Phương án chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2025

Kính trình: **ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty CP Sách và TBGD miền Bắc**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức chi thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 và Phương án chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025, cụ thể như sau:

1. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.

- Mức chi bằng 5% Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp, tương ứng với số tiền: 721.373.441 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi một triệu, ba trăm bảy mươi ba ngàn, bốn trăm bốn mươi một đồng*), được tính vào chi phí SXKD theo quy định.

2. Phương án chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2025:

Trên cơ sở đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông 2025 thông qua và tuân thủ các quy định của pháp luật về chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, mức chi thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát không quá 5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp, được tính vào chi phí SXKD theo quy định.

Các quyền lợi khác của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty. Thành viên HĐQT, BKS được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật và Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *nh*



Hà Sỹ Chuẩn

Số: .0.†.../TTTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025



TỜ TRÌNH

Về: Lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Kính trình: **ĐHĐCĐ** thường niên năm 2025 Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc;

I. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập với các tiêu chí cụ thể như sau:

- Là doanh nghiệp kiểm toán độc lập thuộc danh sách đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo công bố của Bộ Tài chính tính đến thời điểm lựa chọn, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành và niêm yết theo quy định tại Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.

- Là đơn vị có uy tín, có kinh nghiệm lâu năm.

- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, đủ điều kiện thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 (theo danh sách công bố, cập nhật hàng năm của Bộ Tài chính).

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty.

- Có mức phí kiểm toán cạnh tranh, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

II. Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với các đề xuất nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua các tiêu chí lựa chọn nêu tại Mục I nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

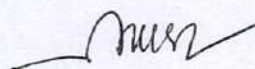
2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc trên cơ sở đáp ứng toàn bộ các tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thu Huyền

Số: 08.../TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án vay vốn phục vụ SXKD của Công ty

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc;
- Căn cứ tình hình thực tế về yêu cầu SXKD và khả năng cân đối vốn phục vụ SXKD.

Để đáp ứng đủ, kịp thời nhu cầu về vốn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 về Phương án vay vốn như sau:

I. PHƯƠNG ÁN VAY VỐN

1. Mục đích vay vốn:

- Bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD, đầu tư mua sắm tài sản cố định.
- Mở rộng thêm các mặt hàng kinh doanh mới gắn với phát hành SGK theo chương trình GDPT 2018.

2. Đối tượng cho vay:

Vay từ Ngân hàng, tổ chức tín dụng được pháp luật cho phép.

3. Hạn mức vay:

- Giá trị từ 35% trở lên trên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC năm 2024 và khả năng đáp ứng của Ngân hàng.

4. Thời hạn vay vốn:

- Theo mục đích và khả năng đáp ứng của tổ chức cho vay.

5. Lãi suất vay:

- Theo lãi suất quy định của bên cho vay, phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Tài sản đảm bảo tiền vay: dùng các tài sản thuộc sở hữu của Công ty và thuộc sở hữu hợp pháp của bên thứ ba và/hoặc vay tín chấp.

II. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với các đề xuất nêu, trên Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định Phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Quyết định về mục đích vay.
- Quyết định thời điểm vay.
- Quyết định Hạn mức vay, số tiền vay.
- Quyết định Thời hạn vay.
- Quyết định về mức Lãi suất vay.
- Quyết định việc lựa chọn Ngân hàng, tổ chức tín dụng để vay
- Quyết định việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc và/hoặc tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bên thứ 3 dùng làm tài sản đảm bảo cho Phương án vay vốn

- Quyết định phương án vay tín chấp;

2. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc quyết định và thực hiện các nội dung được Đại hội cổ đông thường niên 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị trên đây.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *nh*
CHỦ TỊCH

Hà Sỹ Chuẩn

Số: 09../TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: **Thương thảo và ký kết các Hợp đồng kinh tế, giao dịch mua bán hàng hóa dịch vụ có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản giữa Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc với các đối tác, khách hàng**

Kính gửi: **Đại hội cổ đông thường niên năm 2025**

Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty.

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc (NBE) liên quan đến quy trình phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ và tổ chức biên soạn, in - phát hành các tài liệu hỗ trợ, thiết bị giáo dục và các xuất bản phẩm khác phục vụ nhu cầu học tập, giảng dạy của học sinh, giáo viên.

Để Hội đồng quản trị, Ban điều hành có thể chủ động triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty, trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua các việc thương thảo, ký kết các hợp đồng, giao dịch mua bán hàng hóa có giá trị từ 35% trở lên hoặc các hợp đồng, giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo và Ký kết các Hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ với Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, cổ đông sở hữu 46% số cổ phần có quyền biểu quyết, hoặc đơn vị hạch toán phụ thuộc được NXBGDVN ủy quyền (nếu có) liên quan đến việc mua bán SGK, SGV, SBT theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 hoặc với các đối tượng liên quan mà NXBGDVN nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần của đơn vị đó.

2. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo, ký kết các hợp đồng, giao dịch mua bán hàng hóa có giá trị từ 35% trở lên hoặc các hợp đồng, giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản với các đối tác, khách hàng khác.

Khi người đại diện Công ty ký Hợp đồng, giao dịch mua bán với các Đơn vị nêu trên, Ban điều hành có trách nhiệm báo cáo với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Nội ngày 22 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT (nhiệm kỳ 2025 -2030)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (sau đây gọi là Luật Doanh nghiệp);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền số 03/QC-STBMB ngày 07/4/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi là Công ty) tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030) theo các nội dung dưới đây:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2. Quy chế được áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (theo danh sách chốt tại ngày 14 tháng 3 năm 2025)

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu bầu cử Hội đồng quản trị và một phiếu bầu cử Ban kiểm soát, trên số phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này, sự hướng dẫn của Ban bầu cử và Chủ tọa Đại hội.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT (NHIỆM KỲ 2025-2030)

Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu là: 05 thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT).

Thành viên Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế này, cụ thể:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.
- b) Có trình độ Đại học trở lên, có kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- c) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật.
- d) Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- e) Thành viên HĐQT không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty.

Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát.

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là: 03 thành viên
2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát (BKS).

Thành viên Ban kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên BKS theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế này, cụ thể:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ đại học trở lên được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty và có năng lực, kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực hoạt động của Công ty.
- c) Các Kiểm soát viên không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

d) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

đ) Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty (thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng); không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

e) Trường Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị.

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết đề ứng cử, đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

2. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ (*tính đến ngày chốt danh sách cổ đông, ngày 14 tháng 3 năm 2025*).

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

- Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

- Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

- Từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

- Từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị, thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

1045
CÔNG
CỔ P
CH VÀ
GIÁO
HIỆN
ÔNG-

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát.

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết đề ứng cử, đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

2. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ (*tính đến ngày chốt danh sách cổ đông, ngày 14 tháng 3 năm 2025*).

a) Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

e) Từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

3. Trường hợp ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, số ứng cử viên còn lại do Chủ tọa Đại hội hoặc các cổ đông khác đề cử.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

1. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bao gồm:

a) Phiếu ứng cử, đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;

b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh;

c) Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/ Hộ chiếu;

d) Biên bản họp nhóm cổ đông (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

e) Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn (*nếu có*);

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc chậm nhất trước 16h30 ngày 19 tháng 4 năm 2025 theo thông tin như sau:

- Nơi nhận: **Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc.**

- Địa chỉ: **Số 24, 25 liên kè 11, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, Q. Hà Đông, TP Hà Nội.**

Điện thoại liên hệ: (024) 3512.1933

Fax: (024) 3512.3581

Trường hợp hồ sơ gửi là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự Đại hội trước khi Đại hội bắt đầu.

3. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2026

Điều 8. Lựa chọn các ứng viên.

Dựa trên các đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2020-2025) sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Điều 9. Nguyên tắc bầu cử.

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam.
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền hợp pháp của tất cả các cổ đông.

Điều 10. Người có quyền bầu cử.

Người có quyền bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách chốt cổ đông tại ngày 14 tháng 3 năm 2025) có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Hình thức và phương thức bầu cử.

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu (quy định tại khoản 3, điều 148, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

2. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi cổ đông tham dự đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 02 phiếu bầu: một phiếu bầu thành viên HĐQT, một phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Cổ đông có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo cáo ngay cho Ban tổ chức.

3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự A, B, C; mã cổ đông, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số cổ phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc.

4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát, cụ thể theo công thức sau:

a) Bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Tổng số		Tổng số		Số thành viên
phiếu biểu	=	cổ phần có	x	được bầu của

16308
S TY
I AN
THIET
DUC
BAC
T.P HA

quyết	quyền biểu quyết	Hội đồng quản trị
b) Bầu thành viên Ban kiểm soát.		
Tổng số phiếu biểu quyết	=	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
	x	Số thành viên được bầu của Ban kiểm soát

5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên với điều kiện tổng số phiếu bầu cho (các) ứng viên đó không được cao hơn tổng số phiếu bầu mà mình có.

Điều 12. Ban Kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu.

a) Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b) Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, Ban kiểm soát.

2. Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT, BKS.

b) Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử, Thẻ lệ bầu cử.

c) Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử cho cổ đông.

d) Phân phát và thu phiếu bầu cử.

e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông.

f) Cùng Chủ tọa đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.

g) Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 13. Bỏ phiếu và kiểm phiếu.

1. Việc bỏ phiếu bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

3. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu và ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

4. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 14. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử.

1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên quy định.

2. Trường hợp có từ 2 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 15. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm lập biên bản kiểm phiếu.

b) Tổng số phiếu bầu đã phát ra và thu về, số phiếu bầu cổ đông không nộp về.

c) Kết quả bầu cử.

d) Chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu.

3. Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 16. Quyền chất vấn.

Các cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình, làm rõ các vấn đề chất vấn của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông và được ghi vào biên bản họp đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Hiệu lực của Quy chế.

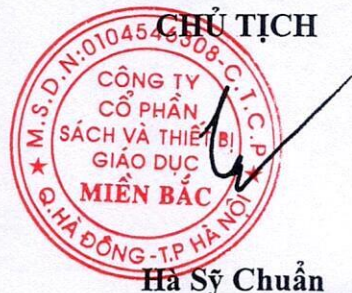
Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025-2030) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc.

Nơi nhận:

- Cổ đông; ĐHCĐ.
- HĐQT, BKS; Ban điều hành.
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

Số: 10.../TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

*V/v: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030)
và danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, ứng viên Ban Kiểm soát*

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc.

Theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung bầu cử thành viên HĐQT, BKS (nhiệm kỳ 2025 - 2030) của Công ty như sau:

1. Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (nhiệm kỳ 2025 - 2030).

(Nội dung Quy chế bầu cử chi tiết được đính kèm Tờ trình này).

2. Danh sách đề cử/ứng cử viên bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025-2030)

- Căn cứ theo các Phiếu đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025-2030) của các cổ đông Công ty đến 16h00 ngày 21/4/2025, cụ thể:

+ NXBGDVN, cổ đông sở hữu 46% số cổ phần có quyền biểu quyết, đã đề cử 04 (bốn) ứng viên để bầu vào HĐQT, và 02 (hai) ứng viên đề bầu vào Ban kiểm soát.

- Để đảm bảo đủ số lượng ứng viên tối thiểu để bầu HĐQT là 5 (năm) và bầu Ban kiểm soát là 3 (ba).

Ngày 22/4/2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành xem xét và biểu quyết thông qua Nghị quyết về việc giới thiệu 01 (một) ứng viên để bầu vào HĐQT là: Bà Ngô Phương Anh, Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc

Ngày 21/4/2025 Ban Kiểm Soát đã tiến hành xem xét và biểu quyết nhất trí thông qua giới thiệu 01 (một) ứng viên để bầu vào ban kiểm soát là Bà Nguyễn Thị Loan, Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc.

- Danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn để được bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (nhiệm kỳ 2025 - 2030) bao gồm:

a. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị

STT	Tên	Chức vụ hiện tại
1	Bà: Ngô Phương Anh	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
2	Ông: Hà Sỹ Chuẩn	Chủ tịch HĐQT, CVP NXBGDVN
3	Ông: Dương Xuân Mộc	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
4	Ông: Dương Đình Thọ	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc
5	Ông: Phạm Xuân Thương	Ủy viên HĐQT, Phó trưởng ban TCNS NXBGDVN

b. Danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát

STT	Tên	Chức vụ hiện tại
1	Ông: Nguyễn Huy Hoàng	Chuyên viên Ban KHTC - NXBGDVN
2	Bà: Nguyễn Thị Loan	Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính
3	Bà: Trần Phương Thanh	Chuyên viên phòng Kinh doanh

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BIÊN BẢN

**Kiểm phiếu biểu quyết các nội dung
và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025-2030)
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 22 tháng 04 năm 2025 (tại địa chỉ số 24, 25, liên kê 11, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam) các thành viên trong Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|--|------------|
| 1. Ông Nguyễn Hồng Minh, TP Kho vận | Trưởng ban |
| 2. Bà Bùi Thị Thu, TP Kế toán – Tài vụ | Thành viên |
| 3. Ông Đinh Trọng Tâm, TP Kinh Doanh | Thành viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Gấm, PP Kinh Doanh | Thành viên |
| 5. Ông Vũ Đức Thịnh, PP Kinh doanh | Thành viên |

I. CÁC NỘI DUNG XIN BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.

Tổng số phiếu biểu quyết: 3.464.200 tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- + Tán thành: 3.464.200 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 của Ban điều hành.

Tổng số phiếu biểu quyết: 3.464.200 tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- + Tán thành: 3.464.200 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3. Báo cáo kết quả giám sát Công ty năm 2025 của Ban kiểm soát.

Tổng số phiếu biểu quyết: **3.464.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

+ Tán thành: **3.464.200** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025.

Tổng số phiếu biểu quyết: **3.464.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

+ Tán thành: **3.397.300** phiếu biểu quyết, chiếm **98,07%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **66.900** phiếu biểu quyết, chiếm **1,93%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Tổng số phiếu biểu quyết: **3.464.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

+ Tán thành: **3.464.200** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Phương án chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025.

Tổng số phiếu biểu quyết: **3.464.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

+ Tán thành: **3.464.200** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Tổng số phiếu biểu quyết: **3.464.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

+ Tán thành: **3.464.200** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

8. Thông qua phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổng số phiếu biểu quyết: **3.464.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- + Tán thành: **3.464.200** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

9. Thông qua Tờ trình về việc thương thảo và ký kết các hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể như sau:

a. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo và Ký kết các Hợp đồng kinh tế, giao dịch mua - bán hàng hóa, dịch vụ với Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, cổ đông sở hữu 46% số cổ phần có quyền biểu quyết, hoặc đơn vị hạch toán phụ thuộc được NXBGDVN ủy quyền (nếu có) liên quan đến việc mua bán SGK, SGV, SBT theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 hoặc với các đối tượng liên quan mà NXBGDVN nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần của đơn vị đó.

Tổng số phiếu biểu quyết: **1.164.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- + Tán thành: **1.164.200** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tính số cổ phần biểu quyết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (2.300.000 cổ phần) do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam là bên liên quan.

b. Thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện Công ty thực hiện việc thương thảo, ký kết các hợp đồng, giao dịch mua bán hàng hóa có giá trị từ 35% trở lên hoặc các hợp đồng, giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản với các đối tác, khách hàng khác.

Tổng số phiếu biểu quyết: **3.464.200** tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- + Tán thành: **3.464.200** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không có ý kiến: **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

II. KẾT QUẢ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS (Nhiệm kỳ 2025 - 2030).

1. Kết quả bầu cử Thành viên HĐQT.



Tổng số phiếu bầu: 12 phiếu, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Trong đó:

▪ Số phiếu hợp lệ: 12 phiếu, đại diện cho: 3.464.200 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

▪ Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, bằng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- **Kết quả kiểm phiếu như sau:**

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT
1	Ngô Phương Anh	4.946.700
2	Hà Sỹ Chuẩn	2.962.100
3	Dương Xuân Mộc	3.058.700
4	Dương Đình Thọ	3.298.400
5	Phạm Xuân Thương	2.962.100

Căn cứ Quy chế bầu cử đã được Đại hội thông qua, các ông (bà) sau đây đã trúng cử vào Hội đồng Quản trị Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc (nhiệm kỳ 2025 - 2030) với tỷ lệ phiếu bầu từ cao xuống thấp như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	KẾT QUẢ
1	Ngô Phương Anh	Tỷ lệ 142,79%
2	Dương Đình Thọ	Tỷ lệ 95,21%
3	Dương Xuân Mộc	Tỷ lệ 88,29%
4	Hà Sỹ Chuẩn	Tỷ lệ 85,51%
5	Phạm Xuân Thương	Tỷ lệ 85,51%

2. Kết quả bầu cử Thành viên Ban kiểm soát.

Tổng số phiếu bầu: 12 phiếu, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Trong đó:

▪ Số phiếu hợp lệ: 12 phiếu, đại diện cho 3.464.200 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

▪ Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Kết quả kiểm phiếu như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT
1	Nguyễn Huy Hoàng	3.397.300
2	Nguyễn Thị Loan	3.598.000
3	Trần Phương Thanh	3.397.300

Căn cứ Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, các ông (bà) sau đây đã trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc (nhiệm kỳ 2025 - 2030) với tỷ lệ bầu từ cao xuống thấp như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	KẾT QUẢ
1	Nguyễn Thị Loan	Tỷ lệ 103,86%
2	Nguyễn Huy Hoàng	Tỷ lệ 98,07%
3	Trần Phương Thanh	Tỷ lệ 98,07%

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 11h ngày 22 tháng 04 năm 2025.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Bùi Thị Thu
Điêu Thùy Tâm
Vũ Đức Thuận
Nguyễn Phú Gấm.

Nguyễn Hải Minh